

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
THỰC PHẨM HỮU NGHỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 195 VP-TPHN

Hà Nội, ngày 10 tháng 06 năm 2020

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ  
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDCK TP HÀ NỘI**

**Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước**

**- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội**

**1. Tên tổ chức:** Công ty cổ phần thực phẩm Hữu Nghị

- Mã chứng khoán: HNF

- Địa chỉ: 122 Định Công, Phường Định Công, quận Hoàng Mai, Hà Nội.

- Điện thoại liên hệ: 02432151908 Fax:

- E-mail: thanhnh@huunghi.com.vn

**2. Loại thông tin công bố :**  Định kỳ  Bất thường  24h  Theo yêu cầu

**3. Nội dung thông tin công bố:**

Công bố thông tin Biên bản họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2020 và Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần thực phẩm Hữu Nghị.

**4. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty tại đường dẫn:** <http://www.huunghi.com.vn/tin-tuc?id=14>.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

\* Tài liệu đính kèm:

- Biên bản họp ĐHĐCĐ thường niên số 192/ĐHĐCĐ-TPHN ngày 09 tháng 06 năm 2020.

- Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên số 193/ĐHĐCĐ-TPHN ngày 09 tháng 06 năm 2020.

**CHỦ TỊCH HĐQT**





**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM HỮU NGHỊ**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 và các văn bản sửa đổi, bổ sung và hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29/6/2006, Luật số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán và các văn bản sửa đổi bổ sung và hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Điều lệ Công ty CP Thực phẩm Hữu Nghị sửa đổi đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 01/7 /2017.

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phiên họp thường niên 2020 (số 192/ĐHĐCĐ-TPHN ngày 09/06/2020)

**QUYẾT NGHỊ**

**Điều 1:** Thông qua cơ cấu nhân sự Đoàn Chủ tịch, bầu chủ tọa và các Ban giúp việc tại Đại hội; thông qua nội dung chương trình Đại hội, quy chế làm việc tại Đại hội đồng cổ đông năm 2019

với tỷ lệ 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết trực tiếp tham dự hoặc tham dự thông qua đại diện được uỷ quyền tại Đại hội đồng cổ đông tán thành.

**Điều 2:** Thông qua toàn văn báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2019 và kế hoạch hoạt động năm 2020 (Báo cáo số I.1/BC-TPHN ngày 15/4/2020).

với tỷ lệ 99,89 % số cổ phần có quyền biểu quyết trực tiếp tham dự hoặc tham dự thông qua đại diện được uỷ quyền tại Đại hội đồng cổ đông tán thành; không tán thành 0,11%, Không có ý kiến 0%

**Điều 3:** Thông qua toàn văn báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban điều hành năm 2019 và kế hoạch năm 2020 (Báo cáo số I.2/BC-TPHN ngày 15/4/2020).

với tỷ lệ 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết trực tiếp tham dự hoặc tham dự thông qua đại diện được uỷ quyền tại Đại hội đồng cổ đông tán thành.



**Điều 4:** Thông qua toàn văn báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019 và kế hoạch năm 2020 của Ban kiểm soát (Báo cáo số I.3/BC-Ban kiểm soát ngày 15/4/2020).

với tỷ lệ 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết trực tiếp tham dự hoặc tham dự thông qua đại diện được uỷ quyền tại Đại hội đồng cổ đông tán thành.

**Điều 5:** Thông qua toàn văn báo cáo về điều chỉnh phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán chứng khoán ra công chúng theo GCN chào bán số 30/GCN-UBCK ngày 10/02/2020 (Báo cáo số I.4/BC-TPHN ngày 15/4/2020)

với tỷ lệ 99,89 % số cổ phần có quyền biểu quyết trực tiếp tham dự hoặc tham dự thông qua đại diện được uỷ quyền tại Đại hội đồng cổ đông tán thành; không tán thành 0,11%, Không có ý kiến 0%

**Điều 6:** Thông qua toàn văn báo cáo về niêm yết cổ phiếu trên Sở giao dịch chứng khoán (Báo cáo số I.5/BC-TPHN ngày 15/4/2020)

với tỷ lệ 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết trực tiếp tham dự hoặc tham dự thông qua đại diện được uỷ quyền tại Đại hội đồng cổ đông tán thành.

**Điều 7:** Thông qua toàn văn báo cáo tiến độ sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành ra công chúng (Báo cáo số I.6/BC-TPHN ngày 29/4/2020).

với tỷ lệ 99,89 % số cổ phần có quyền biểu quyết trực tiếp tham dự hoặc tham dự thông qua đại diện được uỷ quyền tại Đại hội đồng cổ đông tán thành; không tán thành 0,11%, Không có ý kiến 0%.

**Điều 8:** Thông qua toàn văn nội dung Tờ trình số A1/TTr-TPHN ngày 15/04/2020 về việc sửa đổi bổ sung điều lệ Công ty cổ phần thực phẩm Hữu Nghị lần thứ 05 và uỷ quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị ký ban hành.

với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết trực tiếp tham dự hoặc tham dự thông qua đại diện được uỷ quyền tại Đại hội đồng cổ đông tán thành;

**Điều 9:** Thông qua toàn văn nội dung Tờ trình số A2/TTr-TPHN ngày 15/04/2020 về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp về ngành nghề đăng ký kinh doanh và uỷ quyền cho Hội đồng quản trị

với tỷ lệ 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết trực tiếp tham dự hoặc tham dự thông qua đại diện được uỷ quyền tại Đại hội đồng cổ đông tán thành.

**Điều 10:** Thông qua toàn văn nội dung Tờ trình số A3/TTr-TPHN ngày 15/04/2020 về việc thông qua thay đổi phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán chứng khoán ra công chúng năm 2014 theo Giấy chứng nhận số 70/GCN-UBCK ngày 16/9/2014

với tỷ lệ 99,89 % số cổ phần có quyền biểu quyết trực tiếp tham dự hoặc tham dự thông qua đại diện được uỷ quyền tại Đại hội đồng cổ đông tán thành; không tán thành 0,11%, Không có ý kiến 0%.

**Điều 11:** Thông qua toàn văn nội dung Tờ trình số A4/TTr-TPHN ngày 15/04/2020 về việc Công ty cổ phần DNA Holding nhận chuyển nhượng (và hoặc các hình thức nhận cổ phiếu khác phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành -



nhận tặng cho) cổ phiếu của Công ty cổ phần Thực phẩm Hữu Nghị mã HNF để tăng tỷ lệ sở hữu

với tỷ lệ 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết trực tiếp tham dự hoặc tham dự thông qua đại diện được uỷ quyền tại Đại hội đồng cổ đông tán thành.

**Điều 12:** Thông qua toàn văn nội dung Tờ trình số A5/TTr-TPHN ngày 15/04/2020 về việc phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ 2019.

với tỷ lệ 99,84 % số cổ phần có quyền biểu quyết trực tiếp tham dự hoặc tham dự thông qua đại diện được uỷ quyền tại Đại hội đồng cổ đông tán thành; không tán thành 0,16%, Không có ý kiến 0%.

**Điều 13:** Thông qua toàn văn nội dung Tờ trình số A6/TTr-TPHN ngày 15/04/2020 về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán 2020.

với tỷ lệ 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết trực tiếp tham dự hoặc tham dự thông qua đại diện được uỷ quyền tại Đại hội đồng cổ đông tán thành.

**Điều 14:** Thông qua toàn văn nội dung Tờ trình số A7/TTr-TPHN ngày 15/04/2020 về việc dự kiến phân chia cổ tức 2020.

với tỷ lệ 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết trực tiếp tham dự hoặc tham dự thông qua đại diện được uỷ quyền tại Đại hội đồng cổ đông tán thành.

**Điều 15:** Thông qua toàn văn nội dung Tờ trình số A8/TTr-TPHN ngày 15/04/2020 về việc quỹ thù lao HĐQT, BKS, Thư ký HĐQT năm 2020.

với tỷ lệ 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết trực tiếp tham dự hoặc tham dự thông qua đại diện được uỷ quyền tại Đại hội đồng cổ đông tán thành.

**Điều 16:** Thông qua đơn từ nhiệm và toàn văn nội dung Tờ trình số A9/TTr-TPHN ngày 29/05/2020 về việc bầu bổ sung thành viên BKS.

với tỷ lệ 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết trực tiếp tham dự hoặc tham dự thông qua đại diện được uỷ quyền tại Đại hội đồng cổ đông tán thành.

**Điều 17:** Thông qua kết quả bầu bổ sung thành viên BKS nhiệm kỳ 2020-2025. Danh sách trúng cử thành viên BKS nhiệm kỳ 2020-2025

- ✓ Số tờ phiếu bầu phát ra 09
- ✓ Số tờ phiếu bầu thu về 09
- ✓ Số phiếu hợp lệ 09, số phiếu không hợp lệ: Không có

Danh sách trúng cử thành viên BKS nhiệm kỳ 2020-2025.

STT	Họ và tên	Số phiếu bầu	Tỷ lệ số phiếu bầu / Tổng số CP có quyền BQ tham dự ĐH (%)
01	Nguyễn Thành Công	28.990.929	100%
02	Đoàn Quang Cảnh	28.960.223	99,89%

**Kết luận:** 02 thành viên trúng cử Ban kiểm soát.

**Điều 18:** Hiệu lực thi hành:

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần thực phẩm Hữu Nghị, tất cả các vấn đề nêu trên đều đạt tỷ lệ tán thành trên 75% nên Đại hội đồng cổ đông thông qua toàn văn các quyết định.







Số: 192/ĐHĐCĐ - TPHN

**BIÊN BẢN HỌP  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2020**

**A. TÊN DOANH NGHIỆP: CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM HỮU NGHỊ**

- Giấy phép thành lập và hoạt động số: 0102109239 cấp ngày 01/12/2006. Đăng kí thay đổi lần thứ 13 ngày 06/5/2020.

- Địa chỉ trụ sở chính: Số 122 Định Công, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.

**B. THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM HỌP:**

- Thời gian: 09 giờ 00 ngày 09 tháng 06 năm 2020.

- Địa điểm: Tại Phòng họp Văn phòng Chi nhánh Công ty Cổ phần Thực phẩm Hữu Nghị tại Miền Bắc. Địa chỉ: Lô 15-2, Khu công nghiệp Yên Phong mở rộng, xã Yên Trung, Huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.

**C. CHƯƠNG TRÌNH VÀ NỘI DUNG HỌP:**

Thảo luận và biểu quyết vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

**D. THÀNH PHẦN THAM DỰ & ĐIỀU KIỆN TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI:**

Thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc, các Cổ đông và Người đại diện ủy quyền của Cổ đông Công ty CP Thực phẩm Hữu Nghị (theo Danh sách cổ đông chốt đến ngày đăng ký cuối cùng 29/ 05/2020 do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam cung cấp).

Cụ thể: Tại thời điểm khai mạc, cơ cấu cổ đông tham dự Đại hội như sau:

- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết đang lưu hành của Công ty là: 30.000.000 cổ phần phổ thông, tương đương 30.000.000 phiếu biểu quyết.

- Tổng số cổ đông tham dự Đại hội (trực tiếp hoặc thông qua người được ủy quyền) là 09 cổ đông, đại diện cho 28.990.929 cổ phần, chiếm 96,636% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết, trong đó:

+ Số cổ đông tham dự trực tiếp là 05 cổ đông, đại diện cho 6.627.945 cổ phần, chiếm 22,093% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết;

+ Số cổ đông ủy quyền là 04 cổ đông, đại diện cho 22.362.984 cổ phần, chiếm 74,543% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Theo quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty về việc: Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 51% cổ phần có quyền biểu quyết, theo đó Đại hội đã đáp ứng đủ điều kiện để tiến hành.

Các cập nhật về danh sách cổ đông tham dự hoặc ủy quyền tham dự (nếu có) sẽ nêu chi tiết tại phần diễn biến cuộc họp tại Mục F.1 Biên bản này.

**E. CƠ CẤU NHÂN SỰ ĐOÀN CHỦ TỊCH & CÁC BAN GIÚP VIỆC TẠI ĐẠI HỘI**

Cơ cấu nhân sự Đoàn Chủ tịch và các Ban hỗ trợ tại Đại hội đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết tại Đại hội với tỷ lệ biểu quyết của cổ đông có mặt tán thành. Cụ thể như sau:

**Chủ tọa Đại hội:**

Theo quy định, chủ tịch HĐQT là người chủ tọa các kì họp của Đại hội Cổ đông, Ông Trịnh Trung Hiếu, nay do có việc đột xuất không thể tham dự đại hội.



Căn cứ theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 142 Luật Doanh nghiệp 2014 và khoản 4 Điều 19 Điều lệ Công ty cổ phần thực phẩm Hữu Nghị quy định: “Trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên Hội đồng quản trị còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa cuộc họp theo nguyên tắc đa số; trường hợp không bầu được người làm chủ tọa thì Trường Ban kiểm soát điều khiển để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp và người có số phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp”.

Sau khi các thành viên HĐQT còn lại của Công ty hội ý, bầu và sau khi không bầu được một người trong số thành viên HĐQT làm chủ tọa thì đã thống nhất để Trường Ban kiểm soát điều hành phần bầu chủ tọa cuộc họp theo đúng trình tự Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty đã quy định.

Đại hội đã lấy ý kiến đề cử của các cổ đông, nhất trí giới thiệu đề cử Ông Vũ Đức Lợi – Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Thực phẩm Hữu Nghị là người đại diện ủy quyền Cổ đông - Công ty cổ phần DNA Holding làm chủ tọa cuộc họp và tiến hành biểu quyết.

Kết quả biểu quyết bầu ông Vũ Đức Lợi làm Chủ tọa cuộc họp như sau;

- *Tán thành* : **28.990.929** cổ phần tương ứng **100%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- *Không tán thành*: **0/28.990.929** cổ phần tương ứng **0%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- *Không có ý kiến*: **0/28.990.929** cổ phần tương ứng **0%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

**Kết luận:** Đại hội đã thông qua Ông Vũ Đức Lợi- Tổng giám đốc Công ty làm Chủ tọa Đại hội với tỷ lệ tán thành **100%** cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

**Đối với Cơ cấu nhân sự Đoàn Chủ tịch và các Ban hỗ trợ tại Đại hội** đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết tại Đại hội, cụ thể

**1. Đoàn Chủ tịch:**

- |                        |                                |           |
|------------------------|--------------------------------|-----------|
| Ông: Vũ Đức Lợi        | - Tổng giám đốc                | - Chủ tọa |
| Ông: Bùi Tuấn Anh      | - Thành viên Hội đồng quản trị |           |
| Ông: Nguyễn Thái Dương | - Thành viên Hội đồng quản trị |           |
| Ông: Vũ Ba Lê          | - Phó Tổng giám đốc            |           |

**2. Ban Thư ký**

- |                       |                     |
|-----------------------|---------------------|
| Ông: Nguyễn Hữu Thành | - Trưởng ban thư ký |
| Bà: Trần Anh Quân     | - Thành viên        |

**3. Ban bầu cử và kiểm phiếu biểu quyết**

- |                       |              |
|-----------------------|--------------|
| Ông: Trần Đức Tiệp    | - Trưởng ban |
| Bà: Bùi Thị Minh Hằng | - Thành viên |
| Ông: Nguyễn Thành Nam | - Thành viên |

*Kết quả biểu quyết thông qua Đoàn Chủ tịch và các ban:*

- *Tán thành* : **28.990.929** cổ phần tương ứng **100%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- *Không tán thành*: **0/28.990.929** cổ phần tương ứng **0%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- *Không có ý kiến*: **0/28.990.929** cổ phần tương ứng **0%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

**Kết luận:** Đại hội đã thông qua với tỷ lệ tán thành **100%**.

**4. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông** (được thành lập theo Nghị quyết số 142/HĐQT-TPHN ngày 21/4/2020 của Hội đồng quản trị về việc thành lập Ban kiểm tra tư cách cổ đông):

- |                       |              |
|-----------------------|--------------|
| Ông: Trần Đức Tiệp    | - Trưởng ban |
| Bà Bùi Thị Minh Hằng  | - Thành viên |
| Ông: Nguyễn Thành Nam | - Thành viên |



## **F. NỘI DUNG ĐẠI HỘI VÀ BIỂU QUYẾT THÔNG QUA**

### **I. TÓM TẮT DIỄN BIẾN CUỘC HỌP**

1. Theo báo cáo của Ban kiểm tra tư cách cổ đông thì không có thêm cổ đông nào đến muộn, như vậy thành phần tham dự và số cổ phần tương ứng không thay đổi, **cụ thể là 09** cổ đông, đại diện cho **28.990.929** cổ phần, chiếm **96,636%** trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

2. Về Quy chế làm việc tại Đại hội và Nội dung Chương trình nghị sự của Đại hội: Ông Vũ Đức Lợi Chủ toạ cuộc họp đã thông qua Quy chế làm việc tại đại hội và nội dung chương trình nghị sự của Đại hội.

3. Về các báo cáo trình bày tại Đại hội và các Tờ trình do Hội đồng Quản trị trình bày tại Đại hội đã được Đại hội xem xét, lắng nghe và thảo luận.

4. Ý kiến phát biểu của các cổ đông

Các cổ đông đã thảo luận, bàn bạc về nội dung chương trình đại hội. Đoàn chủ tịch đã ghi nhận ý kiến của các cổ đông và giải đáp các ý kiến.

### **II. BIỂU QUYẾT VÀ THÔNG QUA:**

Sau khi xem xét các Báo cáo và thảo luận vấn đề liên quan, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần thực phẩm Hữu Nghị đã thống nhất thông qua các nội dung sau:

- 1. Thông qua cơ cấu nhân sự Đoàn Chủ tịch, Bầu chủ toạ và các Ban giúp việc tại Đại hội; thông qua nội dung chương trình Đại hội, quy chế làm việc tại Đại hội đồng cổ đông năm 2020.**

#### **Biểu quyết thông qua:**

- Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội **28.990.929** cổ phần
- Tán thành : **28.990.929** cổ phần tương ứng **100%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Không tán thành: **0/28.990.929** cổ phần tương ứng **0%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Không có ý kiến: **0/28.990.929** cổ phần tương ứng **0%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

**Kết luận:** 100% ý kiến tán thành.

- 2. Thông qua toàn văn báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2019 và kế hoạch hoạt động năm 2020 (Báo cáo số I.1/BC-TPHN ngày 15/4/2020).**

#### **Biểu quyết thông qua:**

- Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội **28.990.929** cổ phần
- Tán thành : **28.960.223** cổ phần tương ứng **99,89%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Không tán thành: **30.706/28.990.929** cổ phần tương ứng **0,11%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Không có ý kiến: **0/28.990.929** cổ phần tương ứng **0%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

**Kết luận:** 99,89% ý kiến tán thành.

- 3. Thông qua toàn văn báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban điều hành năm 2019 và kế hoạch năm 2020 (Báo cáo số I.2/BC-TPHN ngày 15/4/2020).**

#### **Biểu quyết thông qua:**

- Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội **28.990.929** cổ phần
- Tán thành : **28.990.929** cổ phần tương ứng **100%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Không tán thành: **0/28.990.929** cổ phần tương ứng **0%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.



- Không có ý kiến: 0/28.990.929 cổ phần tương ứng 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

**Kết luận:** 100% ý kiến tán thành.

**4. Thông qua toàn văn báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019 và kế hoạch năm 2020 của Ban kiểm soát (Báo cáo số I.3/BC-Ban kiểm soát ngày 15/4/2020).**

**Biểu quyết thông qua:**

- Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội 28.990.929 cổ phần
- Tán thành : 28.990.929 cổ phần tương ứng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Không tán thành: 0/28.990.929 cổ phần tương ứng 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Không có ý kiến: 0/28.990.929 cổ phần tương ứng 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

**Kết luận:** 100% ý kiến tán thành.

**5. Thông qua toàn văn báo cáo về điều chỉnh phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán chứng khoán ra công chúng theo GCN chào bán số 30/GCN-UBCK ngày 10/02/2020 (Báo cáo số I.4/BC-TPHN ngày 15/4/2020).**

**Biểu quyết thông qua:**

- Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội 28.990.929 cổ phần
- Tán thành : 28.960.223 cổ phần tương ứng 99,89% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Không tán thành: 30.706/28.990.929 cổ phần tương ứng 0,11% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Không có ý kiến: 0/28.990.929 cổ phần tương ứng 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

**Kết luận:** 99,89% ý kiến tán thành.

**6. Thông qua toàn văn báo cáo về niêm yết cổ phiếu trên Sở giao dịch chứng khoán (Báo cáo số I.5/BC-TPHN ngày 15/4/2020).**

**Biểu quyết thông qua:**

- Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội 28.990.929 cổ phần
- Tán thành : 28.990.929 cổ phần tương ứng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Không tán thành: 0/28.990.929 cổ phần tương ứng 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Không có ý kiến: 0/28.990.929 cổ phần tương ứng 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

**Kết luận:** 100% ý kiến tán thành.

**7. Thông qua toàn văn báo cáo tiến độ sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành ra công chúng (Báo cáo số I.6/BC-TPHN ngày 29/4/2020).**

**Biểu quyết thông qua:**

- Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội 28.990.929 cổ phần
- Tán thành : 28.960.223 cổ phần tương ứng 99,89% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Không tán thành: 30.706/28.990.929 cổ phần tương ứng 0,11% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Không có ý kiến: 0/28.990.929 cổ phần tương ứng 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

**Kết luận:** 99,89% ý kiến tán thành.



8. Thông qua toàn văn nội dung Tờ trình số A1/TTr-TPHN ngày 15/04/2020 về việc sửa đổi bổ sung điều lệ Công ty cổ phần thực phẩm Hữu Nghị lần thứ 05 và uỷ quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị ký ban hành.

**Biểu quyết thông qua:**

- Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội 28.990.929 cổ phần
- Tán thành : 28.990.929 cổ phần tương ứng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Không tán thành: 0/28.990.929 cổ phần tương ứng 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Không có ý kiến: 0/28.990.929 cổ phần tương ứng 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

**Kết luận:** 100% ý kiến tán thành.

9. Thông qua toàn văn nội dung Tờ trình số A2/TTr-TPHN ngày 15/04/2020 về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp về ngành nghề đăng ký kinh doanh và uỷ quyền cho Hội đồng quản trị.

**Biểu quyết thông qua:**

- Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội 28.990.929 cổ phần
- Tán thành : 28.990.929 cổ phần tương ứng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Không tán thành: 0/28.990.929 cổ phần tương ứng 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Không có ý kiến: 0/28.990.929 cổ phần tương ứng 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

**Kết luận:** 100% ý kiến tán thành.

10. Thông qua toàn văn nội dung Tờ trình số A3/TTr-TPHN ngày 15/04/2020 về việc thông qua thay đổi phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán chứng khoán ra công chúng năm 2014 theo Giấy chứng nhận số 70/GCN-UBCK ngày 16/9/2014.

**Biểu quyết thông qua:**

- Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội 28.990.929 cổ phần
- Tán thành : 28.960.223 cổ phần tương ứng 99,89% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Không tán thành: 30.706/28.990.929 cổ phần tương ứng 0,11% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Không có ý kiến: 0/28.990.929 cổ phần tương ứng 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

**Kết luận:** 99,89% ý kiến tán thành.

11. Thông qua toàn văn nội dung Tờ trình số A4/TTr-TPHN ngày 15/04/2020 về việc Công ty cổ phần DNA Holding nhận chuyển nhượng (và hoặc các hình thức nhận cổ phiếu khác phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành - nhận tặng cho) cổ phiếu của Công ty cổ phần Thực phẩm Hữu Nghị mã HNF để tăng tỷ lệ sở hữu.

**Biểu quyết thông qua:**

- Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội 28.990.929 cổ phần
- Tán thành : 28.990.929 cổ phần tương ứng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Không tán thành: 0/28.990.929 cổ phần tương ứng 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.



- Không có ý kiến: 0/28.990.929 cổ phần tương ứng 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

**Kết luận:** 100% ý kiến tán thành.

**12. Thông qua toàn văn nội dung Tờ trình số A5/TTr-TPHN ngày 15/04/2020 về việc phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ 2019.**

**Biểu quyết thông qua:**

- Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội 28.990.929 cổ phần
- Tán thành : 28.944.393 cổ phần tương ứng 99,84% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Không tán thành: 46.536/28.990.929 cổ phần tương ứng 0,16% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Không có ý kiến: 0/28.990.929 cổ phần tương ứng 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

**Kết luận:** 99,84% ý kiến tán thành.

**13. Thông qua toàn văn nội dung Tờ trình số A6/TTr-TPHN ngày 15/04/2020 về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán 2020.**

**Biểu quyết thông qua:**

- Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội 28.990.929 cổ phần
- Tán thành : 28.990.929 cổ phần tương ứng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Không tán thành: 0/28.990.929 cổ phần tương ứng 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Không có ý kiến: 0/28.990.929 cổ phần tương ứng 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

**Kết luận:** 100% ý kiến tán thành.

**14. Thông qua toàn văn nội dung Tờ trình số A7/TTr-TPHN ngày 15/04/2020 về việc dự kiến phân chia cổ tức 2020.**

**Biểu quyết thông qua:**

- Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội 28.990.929 cổ phần
- Tán thành : 28.990.929 cổ phần tương ứng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Không tán thành: 0/28.990.929 cổ phần tương ứng 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Không có ý kiến: 0/28.990.929 cổ phần tương ứng 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

**Kết luận:** 100% ý kiến tán thành.

**15. Thông qua toàn văn nội dung Tờ trình số A8/TTr-TPHN ngày 15/04/2020 về việc quỹ thù lao HĐQT, BKS, Thư ký HĐQT năm 2020**

**Biểu quyết thông qua:**

- Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội 28.990.929 cổ phần
- Tán thành : 28.990.929 cổ phần tương ứng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Không tán thành: 0/28.990.929 cổ phần tương ứng 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Không có ý kiến: 0/28.990.929 cổ phần tương ứng 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

**Kết luận:** 100% ý kiến tán thành.

**16. Thông qua đơn từ nhiệm và toàn văn nội dung Tờ trình số A9/TTr-TPHN ngày 29/05/2020 về việc bầu bổ sung thành viên BKS**

**Biểu quyết thông qua:**

- Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội 28.990.929 cổ phần



- **Tán thành** : 28.990.929 cổ phần tương ứng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- **Không tán thành**: 0/28.990.929 cổ phần tương ứng 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- **Không có ý kiến**: 0/28.990.929 cổ phần tương ứng 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

**Kết luận:** 100% ý kiến tán thành.

**17. Thông qua kết quả bầu bổ sung thành viên BKS nhiệm kỳ 2020-2025.**

- ✓ Số tờ phiếu bầu phát ra 09
- ✓ Số tờ phiếu bầu thu về 09
- ✓ Số phiếu hợp lệ 09, số phiếu không hợp lệ: Không có

Danh sách trúng cử thành viên BKS nhiệm kỳ 2020-2025.

STT	Họ và tên	Số phiếu bầu	Tỷ lệ số phiếu bầu / Tổng số CP có quyền BQ tham dự ĐH (%)
01	Nguyễn Thành Công	28.990.929	100%
02	Đoàn Quang Cảnh	28.960.223	99,89%

**Kết luận:** 02 thành viên trúng cử Ban kiểm soát.

**G. TỔNG KẾT CUỘC HỌP**

- Ông **Nguyễn Hữu Thành** – thay mặt Ban Thư ký phiên họp đọc lại toàn văn Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông trước đại hội.
- Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua toàn văn Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 với tỷ lệ đồng ý đạt **100%** cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Các Báo cáo và các Tờ trình, Biên bản kiểm phiếu và toàn bộ hồ sơ liên quan tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 Công ty CP Thực phẩm Hữu Nghị là một phần không tách rời của Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020.
- **Phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên kết thúc vào hồi 12h05 cùng ngày.**
- Biên bản này gồm 8 trang được lập thành 2 bản có giá trị pháp lý như nhau và được công bố thông tin công khai theo quy định của pháp luật.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

**CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

**Tổng giám đốc**



**Vũ Đức Lợi**

**BAN THƯ KÝ**

**Thành viên**

*[Handwritten signature]*  
**Trần Anh Quân**

**Trưởng ban thư ký**

*[Handwritten signature]*  
**Nguyễn Hữu Thành** 7









CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM HỮU NGHỊ

Đc: 122 Định Công, P. Định Công, Q. Hoàng Mai, TP. Hà Nội

Tel: 0243 864 2579

0243 664 9451

Fax: 0243 864 2579

Web: huunghi.com.vn



**DANH SÁCH THAM DỰ HỢP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**

STT	Mã CĐ dự họp	Số Đăng ký sở hữu	Họ và Tên	Ngày cấp	Số ĐT	CP nắm giữ/ Đại diện	Tỷ lệ %	Số CP Tham dự họp	Hình Thức
1	ĐHĐCĐ.HNF.1	2301054242	Công ty Cổ phần DNA HOLDING	10/10/2018		15.410.125	51,37%	15.410.125	UQ
2	ĐHĐCĐ.HNF.2	012099245	Thái Lan Anh	16/01/2014		1.771.200	5,90%	1.771.200	UQ
3	ĐHĐCĐ.HNF.3	013529863	Lê Mai Dịu	28/04/2012		3.492.000	11,64%	3.492.000	TT
4	ĐHĐCĐ.HNF.4	001092009696	Trịnh Trung Sơn	06/05/2016		3.849.802	12,83%	3.849.802	UQ
5	ĐHĐCĐ.HNF.5	001092001203	Nguyễn Thái Dương	26/12/2019		3.089.409	10,30%	3.089.409	TT
6	ĐHĐCĐ.HNF.6	118096000002	Trịnh Anh Đức	12/06/2018		1.331.857	4,44%	1.331.857	UQ
7	ĐHĐCĐ.HNF.7	168129411	Phạm Thị May	21/08/2001		30.706	0,10%	30.706	TT
8	ĐHĐCĐ.HNF.8	001155010668	Phạm Thị Thi	09/10/2018		11.488	0,04%	11.488	TT
9	ĐHĐCĐ.HNF.9	011162813	Lê Thu Hà	11/05/2006		4.342	0,01%	4.342	TT

Tổng cộng số cổ phần tham dự họp

28.990.929

Tổng số cổ đông tham dự họp

9

Tỷ lệ cổ phần tham dự/ Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết

96,64%

Hà nội, ngày 09 tháng 06 năm 2020  
Trưởng Ban kiểm tra Tư cách Cổ đông

Trần Đức Tiệp







- HĐQT đã thông qua kế hoạch phát hành cổ phiếu ra công chúng và đã thực hiện thành công để huy động vốn phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Tổ chức thành công Đại hội đồng Cổ đông và ban hành các nghị quyết quan trọng, cụ thể:

TT	Số nghị quyết	Ngày tháng	Nội dung
1	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông về việc lấy ý kiến bằng văn bản 82/NQ-ĐHĐCĐ-TPHN	10/4/2019	<p>1. Thông qua việc cổ đông lớn Ông Trịnh Trung Hiếu chuyển quyền sở hữu toàn bộ cổ phiếu HNF (4.915.905 cổ phần) qua Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) cho Công ty cổ phần DNA Holding để thực hiện góp vốn điều lệ vào Công ty cổ phần DNA Holding dẫn đến việc Công ty cổ phần DNA Holding sở hữu từ 25% trở lên cổ phiếu HNF có quyền biểu quyết.</p> <p>2. Thông qua “Quy chế nội bộ về quản trị Công ty Cổ phần Thực phẩm Hữu Nghị” được xây dựng theo quy định của Luật doanh nghiệp ngày 26/11/2014; Luật chứng khoán ngày 29/6/2006, sửa đổi bổ sung ngày 24/11/2010 và Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 6/6/2017 của Chính Phủ hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng. Quy chế này đề ra những nguyên tắc cơ bản, các quy định về quản trị Công ty nhằm thực hiện và tuân thủ pháp luật hiện hành cũng như việc công bố thông tin đúng theo quy định.</p>
2	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019. 129/NQ-TPHN	23/5/2019	<p>1: Thông qua cơ cấu nhân sự Đoàn Chủ tịch, bầu chủ toạ và các Ban giúp việc tại Đại hội; thông qua nội dung chương trình Đại hội, quy chế làm việc tại Đại hội đồng cổ đông năm 2019</p> <p>2: Thông qua báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2018 và kế hoạch hoạt động năm 2019.</p> <p>3: Thông qua báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban điều hành năm 2018 và kế hoạch năm 2019.</p> <p>4: Thông qua báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát, thẩm tra báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán, báo cáo kết quả hoạt động sản xuất năm 2018 và kế hoạch 2019 của Ban kiểm soát.</p> <p>5: Thông qua việc đầu tư nhà máy thực phẩm Hữu Nghị tại KCN Yên Phong mở rộng theo nội dung Tờ trình số IL.1/TTr-TPHN ngày 10/5/2019</p> <p>6: Thông qua phương án phát hành thêm cổ phiếu tăng vốn điều lệ của Công ty theo nội</p>



		<p>dung Tờ trình số II.2/TTr-TPHN ngày 10/5/2019</p> <p>7: Thông qua Tờ trình phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2018 theo nội dung Tờ trình số II.4/TTr-TPHN ngày 10/5/2019</p> <p>8: Thông qua dự kiến phương án chia cổ tức năm 2019 theo nội dung Tờ trình số II.5/TTr-TPHN ngày 10/5/2019</p> <p>9: Thông qua Phương án lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2019 theo nội dung Tờ trình số II.6/TTr-TPHN ngày 10/5/2019</p> <p>10: Thông qua Quỹ thù lao Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát, Thư kí HĐQT năm 2019 theo nội dung Tờ trình số II.7/TTr-TPHN ngày 10/5/2019</p> <p>11: Thông qua việc niêm yết cổ phiếu HNF trên Sở giao dịch chứng khoán theo nội dung Tờ trình số II.8/TTr-TPHN ngày 10/5/2019</p> <p>12: Thông qua việc cổ đông lớn - Công ty cổ phần DNA Holding (mã số doanh nghiệp: 2301054242, hiện đang sở hữu 7.659.391 cổ phiếu HNF tương ứng tỷ lệ 38,30% vốn điều lệ; 40,70% số lượng cổ phiếu có quyền biểu quyết đang lưu hành) được nhận chuyển nhượng cổ phiếu HNF dẫn đến tỷ lệ sở hữu lên đến 51% vốn điều lệ HNF, tương ứng 54,20% cổ phiếu có quyền biểu quyết đang lưu hành mà không phải chào mua công khai theo nội dung Tờ trình số II.9/TTr-TPHN ngày 12/5/2019.</p> <p>13: Thông qua đơn từ nhiệm và tờ trình bầu bổ sung thành viên HĐQT theo nội dung Tờ trình số III.1/TTr-TPHN ngày 10/5/2019</p> <p>14: Thông qua danh sách nhân sự được đề cử, ứng cử bầu vào HĐQT nhiệm kỳ 2017- 2022; Thông qua kết quả bầu bổ sung thành viên HĐQT.</p>
--	--	--

- Đưa dự án đầu tư Nhà máy thực phẩm Hữu Nghị tại Khu Công nghiệp Yên Phong, Bắc Ninh đi vào hoạt động.
- Về ban điều hành, HĐQT cũng thực hiện nhiều quyết định quan trọng:
  - + Thông qua việc bổ nhiệm Ông Vũ Đức Lợi- Chức vụ Phó Tổng giám đốc kinh doanh làm Tổng giám đốc từ ngày 01/03/2019
  - + Thông qua việc miễn nhiệm Ông Trịnh Xuân Tiên- Kế toán trưởng kể từ ngày 31/3/2019
  - + Thông qua việc bổ nhiệm bà Bùi Thị Minh Hằng làm Kế toán trưởng kể từ ngày 11/4/2019
  - + Thông qua việc bổ nhiệm Ông Tạ Nguyên Hải làm Phó tổng giám đốc Công ty kể từ 01/01/2020



- + Thông qua việc bổ nhiệm Ông Vũ Ba Lê làm Phó tổng giám đốc Công ty kể từ 11/02/2020
- + Chỉ đạo xây dựng lại các quy chế của công ty nhằm hoàn thiện trong điều kiện thực tế.

## **2. Thù lao và chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát và Tổng giám đốc Công ty;**

### **a. Thù lao và thu nhập khác của HĐQT, BKS.**

Tổng thù lao và thu nhập khác của các thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát là: **3,6 tỷ đồng**, chi tiết như sau:

Thù lao và thu nhập khác của HĐQT là: 2,98 tỷ đồng

Thù lao và thu nhập khác của Ban kiểm soát là: 0,62 tỷ đồng

### **b. Tiền lương của Ban điều hành (Tổng giám đốc): 3,77 tỷ đồng**

## **3. Kết quả giám sát Ban điều hành Công ty :**

- Ban Tổng giám đốc Công ty đã tổ chức triển khai thực hiện tốt những nội dung của nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị Công ty.
- Tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật, tuân thủ các quy chế nội bộ mà Hội đồng quản trị đã ban hành trong việc điều hành sản xuất kinh doanh.
- Chủ động thực hiện việc đẩy mạnh công tác thị trường một cách tích cực, tìm hiểu thị trường, chăm sóc khách hàng, xây dựng hình ảnh Công ty đối với khách hàng.
- Thực hiện tốt công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực của Công ty.
- Thực hiện tốt công tác phân phối tiền lương, tiền thưởng đảm bảo thu nhập cho người lao động, chế độ chính sách của người lao động ngày được nâng lên.

## **2. Đánh giá, kiểm điểm của hội đồng quản trị:**

- Công tác tổ chức họp và ban hành nghị quyết: Hội đồng quản trị đã nghiêm túc tổ chức các phiên họp thường kỳ nhằm đề ra các chủ trương đúng đắn cho công ty hoạt động đúng hướng và có hiệu quả. Phối hợp chặt chẽ với Ban kiểm soát Công ty trong việc giám sát, theo dõi tình hình triển khai nghị quyết đã ban hành nhằm phát hiện và phòng ngừa những rủi ro, sai sót nếu có để thực hiện tốt nhất kế hoạch sản xuất kinh doanh đã được đại hội đồng cổ đông đề ra.

- Công tác chỉ đạo, giám sát: Thực hiện tốt việc chỉ đạo và giám sát Ban điều hành Công ty đối với việc triển khai thực hiện những nội dung của nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị công ty đến từng cán bộ quản lý, phòng ban nhằm đem lại hiệu quả cao nhất trong SXKD của Công ty.

## **III. MỤC TIÊU, PHƯƠNG HƯỚNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2020:**

### **1. Mục tiêu:**

- Chỉ đạo ban điều hành Công ty hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2020. Với các chỉ tiêu chính như sau:

<b>Stt</b>	<b>Chỉ tiêu</b>	<b>Đơn vị tính</b>	<b>Kế hoạch năm 2020</b>
1	Sản lượng	Tấn	20.860
2	Doanh thu	Tỷ đồng	1.620
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	40
4	Lao động bình quân	Người	1724



5	Thu nhập bình quân (bao gồm các khoản thưởng cuối năm, thưởng Trung thu và Tết)	Triệu đồng/người/tháng	12,999
---	---	------------------------	--------

- Đổi mới, linh hoạt, sáng tạo trong điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh, xem xét hạ tầng, các điều kiện đảm bảo về Vệ sinh ATTP, về đáp ứng sản lượng của thị trường, chi phí giá thành sản xuất, chi phí vận chuyển, chi phí bán hàng để có các quyết định phù hợp với hiện tại.

- Tập trung công tác quản trị và phát triển nguồn lực của Công ty, nâng cao công tác quản trị các rủi ro trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện hệ thống quản trị nội bộ Công ty phù hợp với luật pháp hiện hành.

- Tiếp tục thúc đẩy công tác nghiên cứu khoa học kỹ thuật, áp dụng công nghệ mới vào sản xuất nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của khách hàng.

- Giám sát và chỉ đạo các hoạt động của Ban tổng giám đốc và cán bộ quản lý Công ty nhằm đảm bảo hoạt động công ty đạt được mục tiêu, hoàn thành tốt nhiệm vụ, đảm bảo tình hình hoạt động công ty ổn định về mọi mặt và phát triển bền vững.

## 2. Các nhiệm vụ trọng tâm của Hội đồng quản trị năm 2020.

Tập chung chỉ đạo Ban điều hành làm tốt các công việc sau:

- Tập trung hoàn thiện dự án Nhà máy thực phẩm Hữu Nghị Khu Công nghiệp Yên Phong, Bắc Ninh.

- Tiếp tục hoàn thiện việc cơ cấu rõ sản phẩm, tập trung vào sản xuất và tiêu thụ một số sản phẩm chính gồm: Bánh tươi, Tipo, Cake, Coocki, Kem xốp.

- Hoàn thiện định mức vật tư nguyên liệu và thu hồi thành phẩm, định mức lao động trong sản xuất tại các nhà máy.

- Tăng cường công tác truyền thông nội bộ, kết nối quản trị giữa các phòng ban.

- Tập trung tăng cường hiệu quả hệ thống nhân sự bán hàng và kênh phân phối thông qua các hoạt động:

o Kiểm tra, đánh giá định kỳ hoạt động bán hàng

o Đánh giá định kỳ Nhà phân phối

- Tập trung công tác đào tạo theo nhóm chức năng tại Công ty.

o 100% Nhân sự mới được đào tạo: Giá trị cốt lõi, sứ mệnh tầm nhìn và văn hóa doanh nghiệp theo định hướng mới.

o Quản lý: Kỹ năng lãnh đạo, kỹ năng dẫn dắt đội ngũ, lãnh đạo làm gương, kỹ năng đàm phán, kỹ năng lập kế hoạch.

o Khối kinh doanh: Quy trình bán hàng, kỹ năng bán hàng chuyên nghiệp, kỹ năng vượt qua phản đối, kỹ năng lập kế hoạch, kiến thức sản phẩm, kỹ năng trưng bày.

o Khối sản xuất: An toàn lao động, 5S...

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên thông qua.

Trân trọng./.

### Nơi nhận:

- Cổ đông;

- HĐQT;

- Ban Tổng giám đốc;

- Lưu: VT, BKS Cty.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



Trịnh Trung Hiếu



## BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH

Tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 về đánh giá công tác sản xuất, kinh doanh năm 2019 và kế hoạch nhiệm vụ năm 2020

**Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty**

Trong năm 2019, thực hiện trách nhiệm và quyền hạn theo quy định đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, Ban điều hành Công ty cổ phần Thực phẩm Hữu Nghị xin trân trọng gửi tới Quý Cổ đông báo cáo gồm các phần sau:

- Đánh giá của Ban điều hành về các hoạt động của Công ty trong năm 2019;
- Kế hoạch định hướng của Ban điều hành trong năm 2020;
- Đề xuất, kiến nghị.

Cụ thể như sau:

### 1. Đánh giá của Ban điều hành về tổ chức hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty trong năm 2019

#### 1.1 Kết quả đạt được:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2018	Kế hoạch năm 2019	Thực hiện năm 2019	% so sánh TH năm 2019 với 2018	
						Thực hiện 2019/Kế hoạch 2019	Thực hiện 2019/Thực hiện 2018
1	Doanh thu	Tỷ. đồng	1,792.60	1803	1852	103%	103%
2	Sản lượng	Tấn	23.100	21.600	22.100	102%	96%
3	Nộp ngân sách	Tỷ .đồng	53.1	42	42.6	101%	80%
4	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	51.9	50	52	104%	100%
5	Số lao động bình quân trong năm	Người	1,636.00	1.713	1.523	88,9 %	93,09%
6	Thu nhập bình quân 1 người	Tr.đ/tháng	9.9	13,9	11,6	83,5 %	117%

Đề đạt được kết quả kinh doanh vượt bậc trong năm qua là sự nỗ lực của cán bộ công nhân viên với tất cả năng lực, sự đoàn kết, tuân thủ sáng tạo thực thi nghị quyết Hội đồng quản trị. Các quyết sách của Hội đồng quản trị được Ban điều hành triển khai quyết liệt nhưng thận trọng, chắc chắn:

#### 1.2.1 Công tác tổ chức sản xuất:

- ✓ Đồng bộ hóa các dây chuyền sản xuất theo hướng chuyên môn hóa tạo lợi thế cạnh tranh theo quy mô: Nâng cao năng suất lao động, giảm hao phí năng lượng, giảm bớt lao động phổ thông theo hướng tự động hoá.



- ✓ Tiếp tục thuê các đơn vị tư vấn trong và ngoài nước tái cơ cấu lại sản xuất, thay đổi quy trình, sắp xếp lao động, đào tạo tay nghề nâng cao năng suất lao động và đảm bảo thiết lập kiểm soát vệ sinh an toàn thực phẩm.
- ✓ Cải tiến và đầu tư công nghệ nâng cao chất lượng sản phẩm, tạo ra những sản phẩm có giá trị cao, giá trị gia tăng phục vụ cho xuất khẩu và nâng định vị thương hiệu.
- ✓ Có các phát minh sáng kiến cải tiến kỹ thuật, cải tiến công thức sản xuất, nâng cao định mức thu hồi tiết kiệm được công lao động, giảm sự cố và rủi ro trong sản xuất.

### **1.2.2 Công tác tổ chức kinh doanh**

- ✓ Mở mới các sản phẩm vào hệ thống các siêu thị. Đảm bảo bao phủ rộng: AEON, BIGC, MM MEGA, COOP MART, VIN MART...
- ✓ Duy trì hình ảnh trưng bày đẹp tại các siêu thị và các cửa hàng keyshop Hữu Nghị đang triển khai.
- ✓ Ban hành lại chính sách chiết khấu cho NPP đảm bảo tính đồng bộ về chính sách.
- ✓ Áp dụng quy chế tồn kho tối thiểu cho các nhà phân phối, phân kỳ nhập hàng: Đảm bảo sản phẩm cung cấp ra ngoài thị trường đầy đủ, nhanh nhất.
- ✓ Bước đầu cơ cấu lại rõ sản phẩm theo hướng tinh gọn, loại bỏ những SKU không hiệu quả.
- ✓ Tiếp tục thực triển khai thực hiện phần mềm quản lý bán hàng thông minh DMS trên toàn quốc, kiểm soát nhân sự trên tuyến, kiểm soát đơn hàng và doanh số bán lẻ hàng ngày.
- ✓ Đưa các sản phẩm Hữu Nghị vào hệ thống các suất ăn công nghiệp của các tập đoàn và Tổng công ty lớn như Samsung, Honda, Vinacomin, Hàng không...
- ✓ Tập trung xuất khẩu sản phẩm trọng tâm như Tipo sang thị trường mới, mở rộng mã hàng như Salsa, Kexo, Cookies đối với thị trường cũ (Trung Quốc, Hàn Quốc, Nhật Bản...).
- ✓ Triển khai sản phẩm mới ở phân khúc cao cấp: Bánh mì Staff Phomai và Staff thịng ngoại.
- ✓ Relaunching thương hiệu bánh tươi, xây dựng rõ ràng chiến lược năm 2020 và định vị thương hiệu xuyên suốt. Đồng bộ hình ảnh Staff cho ngành bánh tươi.
- ✓ Tổ chức đào tạo: Nâng cao chất lượng nhân sự, nâng cao gắn kết và teamwork.
  - 100% Nhân sự mới được đào tạo: Giá trị cốt lõi, sứ mệnh tầm nhìn và văn hóa doanh nghiệp theo định hướng mới.
  - Quản lý kinh doanh: Kỹ năng lãnh đạo, kỹ năng dẫn dắt đội ngũ, lãnh đạo làm gương, kỹ năng đàm phán.
  - Nhân viên kinh doanh: Quy trình bán hàng, kỹ năng bán hàng chuyên nghiệp, kỹ năng vượt qua phản đối, kỹ năng lập kế hoạch, kiến thức sản phẩm, kỹ năng trưng bày.
- ✓ Triển khai hoạt động bán hàng Online bánh trung thu, bánh mít kẹo tết 2020 thông qua sàn thương mại điện tử Shopee, Lazada, Sendo: Bước đầu đem lại hiệu ứng rất tích cực với nhiều lượt tương tác, đơn hàng.
- ✓ Xây dựng và đồng bộ hóa thương hiệu nhãn. Tách và phát triển thị trường nội địa theo nhãn hàng, theo khu vực.
- ✓ Tập trung nguồn lực triển khai tổ chức kinh doanh bán hàng thành công các sản phẩm thời vụ Trung thu, Mít Tết và phát triển phân khúc biếu tặng quanh năm.
- ✓ Mở rộng phát triển thêm ngành hàng tiêu dùng đầy tiềm năng như nước chấm, gia vị...

### **1.2.3 Công tác tổ chức nhân sự**



- KIỆN TOÀN CÁC PHÒNG BAN CHỨC NĂNG. Lao động bình quân năm 2019 giảm 26% so với cùng kỳ. Thu nhập bình quân đầu người tăng 8% so với năm trước.
- Xây dựng thang bảng lương theo KPI cho hệ thống bán hàng, hệ thống sản xuất và khối văn phòng.
- Sắp xếp tái cơ cấu lại hệ thống nhân sự toàn công ty, giảm 30% lao động gián tiếp.
- Công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực của Huu Nghi Food nhằm hướng tới mục tiêu trang bị cho nhân viên những kiến thức, kỹ năng tiên tiến và thái độ phù hợp để phục vụ khách hàng có hiệu quả, thực hiện tốt nhiệm vụ được giao, đồng thời phát triển tiềm năng của mỗi nhân viên và mang lại hiệu quả tối đa cho Huu Nghi Food. Tổ chức công tác đào tạo và phát triển ở tất cả vị trí và coi đây là sự đầu tư cần thiết bằng cách phân bổ ngân sách hợp lý.

Có thể tóm lược các biện pháp cơ bản để phát triển nguồn nhân lực của Huu Nghi Food như sau:

- + Tất cả nhân viên được tạo điều kiện nghiên cứu, học tập thông qua các chương trình đào tạo nội bộ, đào tạo bên ngoài phù hợp với yêu cầu vị trí công việc của mỗi người trong lĩnh vực chuyên môn và quản lý;
- + Công tác đào tạo và phát triển năng lực nhân viên được tổ chức và tiến hành một cách có hệ thống, liên tục ở tất cả các cấp, các bộ phận và nhóm sản xuất-kinh doanh;
- + Mỗi nhân viên được tạo điều kiện để phát triển năng lực bản thân dựa trên kế hoạch phát triển nghề nghiệp cá nhân theo định hướng phát triển của Huu Nghi Food;
- + Nhân viên mới sẽ được đào tạo một cách đầy đủ để hội nhập vào môi trường làm việc của Huu Nghi Food;
- + Tổ chức đánh giá thành tích định kỳ. Phát triển nhân tài, điều chuyển – bổ nhiệm nhằm phát triển toàn diện kỹ năng, nâng cao năng suất lao động của mỗi nhân sự;
- + Tuyển chọn những sinh viên, học sinh có năng lực ngay từ sau khi đã hoàn tất chương trình cơ bản bằng các hợp đồng tài trợ học bổng - tuyển dụng để chủ động chuẩn bị nguồn nhân lực cho nhu cầu phát triển lâu dài;

#### **1.3.4 Công tác tài chính**

- Huy động nguồn vốn trung dài hạn đầu tư xây dựng nhà máy tại Yên Phong Bắc Ninh, đồng thời luôn đảm bảo nguồn vốn lưu động cho hoạt động sản xuất kinh doanh thường xuyên.
- Theo dõi và quản lý công nợ sát sao, kiểm soát tốt công nợ nhà phân phối, thường xuyên đôn đốc nhắc nhở các bộ phận phối hợp trong công tác quản lý công nợ, không để xảy ra tình trạng nợ khó đòi. Tình hình tài chính tại thời điểm 31/12/2019 của công ty rất lành mạnh, không phát sinh nợ xấu, các chỉ tiêu khả năng thanh toán đều trong ngưỡng an toàn.
- Huy động được nguồn vốn vay với chi phí lãi suất thấp góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh của công ty.
- Quản trị hiệu quả ngân sách hoạt động theo mục tiêu phê duyệt
- Quản lý chặt chẽ tài sản, vật tư hàng hóa không bị thất thoát, khai thác và sử dụng tài sản một cách hiệu quả, tránh lãng phí; thường xuyên kiểm soát chi phí, kiểm soát nghiệp vụ kế toán tại các chi nhánh.
- Vốn được bảo toàn và phát triển, quản lý tài sản và sử dụng vốn đúng mục đích và đúng quy định hiện hành của nhà nước.
- Thường xuyên nghiên cứu và triển khai các biện pháp huy động vốn phù hợp với nhu cầu vốn cho mục tiêu phát triển của từng giai đoạn nhằm cơ cấu tối ưu nguồn vốn và sử dụng vốn có hiệu quả.
- Tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật, chấp hành nghiêm túc chế độ kế toán và quy chế quản lý tài chính.

#### **1.2 Những tồn tại và hạn chế**

Bên cạnh những kết quả đạt được, còn có một số tồn tại, hạn chế điển hình như sau:

210  
NG  
PH  
C PH  
JNG  
1A1-



- Quá trình tái cơ cấu được danh mục sản phẩm đang triển khai, vẫn có một số mã hàng kém hiệu quả dẫn đến năng suất lao động không cao, khó chuyên môn hóa sản xuất, hao phí lớn và việc đầu tư chăm sóc chuyên sâu cũng gặp hạn chế.
- Công ty mới chỉ tập trung đầu tư nguồn lực marketing vào phát triển kênh bán hàng truyền thống (kênh GT).
- Một số chương trình khuyến mại còn đơn điệu, mang tính giảm giá đồng loạt, chưa hỗ trợ Branding.
- Chưa đầu tư kịp thời các dây chuyền máy móc thiết bị nên có tình trạng thiếu hàng cục bộ khi vào mùa vụ. Các dòng sản phẩm bị thiếu hàng: Tipo, Salsa, Bánh mì.
- Cùng lúc có rất nhiều thương hiệu cạnh tranh trong và ngoài nước với các sản phẩm phong phú, mẫu mã đa dạng, hiện đại.
- Tỷ lệ biến động lao động trong năm 2019 ở mức cao. Số lượng lao động giảm tập trung chủ yếu ở khối sản xuất và khối kinh doanh. Nguyên nhân của sự biến động chủ yếu là do lượng lao động thời vụ trung thu, mứt tết.
- Đặc trưng ngành nghề là sử dụng nhiều lao động thủ công nên rất khó khăn trong công tác quản lý và đào tạo nguồn nhân lực cũng như khó khăn trong công tác tuyển dụng lao động cho mùa vụ trung thu, mứt tết.
- Cơ sở hạ tầng của các nhà máy sản xuất tại Hà Nội đã và đang bị xuống cấp trầm trọng, không đảm bảo tiêu chuẩn an toàn vệ sinh thực phẩm.
- Một số dây chuyền máy móc thiết bị đã cũ kỹ, lạc hậu, năng suất thấp (cracker, kẹo, kem xốp, lương khô).

## 2. Kế hoạch và định hướng năm 2020

- Ban điều hành nhận định năm 2020 vẫn là năm còn nhiều thách thức nhưng cũng có nhiều cơ hội cho doanh nghiệp Việt trước bối cảnh hội nhập sâu. Đặc biệt với đại dịch Covid 19 sẽ làm cho nền kinh tế toàn cầu suy giảm, đồng thời đã và đang ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động của Công ty.
- Đứng trước muôn vàn khó khăn và thách thức của nền kinh tế, với mục tiêu ổn định sản xuất, quy hoạch và dịch chuyển máy móc thiết bị sang Nhà máy mới. Ban điều hành đề xuất với Đại hội đồng cổ đông kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 của công ty cụ thể như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2020
1	Sản lượng	Tấn	20,860
2	Doanh thu	Tỷ đồng	1,620
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	40
4	Lao động bình quân	Người	1724
5	Thu nhập bình quân (bao gồm các khoản thưởng cuối năm, thưởng Trung thu và Tết)	Triệu đồng / người / tháng	12,999

- Song song với việc triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh, truyền thông, phát triển thương hiệu, Ban điều hành tiếp tục tập trung vào công tác quản trị nhân sự, đầu tư công nghệ thông tin, nâng cao quản trị rủi ro về pháp lý, kiểm soát nội bộ, tái cơ cấu và đổi mới doanh nghiệp.
- Tại phía Bắc tập trung nguồn lực di chuyển toàn bộ máy móc thiết bị sản xuất về một nơi là nhà máy Bắc Ninh.



- Tiếp tục thúc đẩy công tác nghiên cứu khoa học kỹ thuật, áp dụng công nghệ mới vào sản xuất nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của khách hàng.
- Tiếp tục cơ cấu lại rõ sản phẩm theo hướng tinh gọn để nâng cao độ nhận diện (mỗi nhãn chỉ để 1-2 SKUs).
- Thống nhất giá bán các sản phẩm bánh khô giữa Miền Nam và Miền Bắc. Tập trung phát triển thị trường Miền Nam
- Đầu tư phát triển một cách bài bản ngành hàng nước chấm, gia vị, nông sản rau củ quả.
- Phát triển hệ thống quản lý hệ thống bán hàng DMS trên toàn quốc. Khai thác tối đa tính năng của DMS để quản lý chất lượng bán hàng.
- Đầu tư hệ thống quản trị số liệu thông minh ERP nhằm cung cấp dữ liệu kịp thời, chính xác, giúp ban điều hành đưa ra được quyết sách kịp thời và hiệu quả.
- Đẩy mạnh công tác truyền thông nội bộ, truyền thông Online và các hoạt động Trade Marketing tại điểm bán. Tập trung nguồn lực marketing cho kênh bán hàng hiện đại (Thương mại điện tử, siêu thị).
- Triển khai chiến dịch thi đua bán hàng: GSBH xuất sắc nhất tuần, ASM xuất sắc nhất tháng, quý, năm...
- Đầu tư thêm dây chuyền máy móc thiết bị để nâng cao sản lượng đáp ứng nhu cầu thị trường, không để tình trạng thiếu hàng cục bộ như hiện nay.
- Tập trung công tác quản trị các nguồn lực Công ty, quản trị các rủi ro trong hoạt động sản xuất kinh doanh, hoàn thiện các quy chế quy định phù hợp với luật pháp hiện hành.
- Tuyển mới nhân sự cao cấp ở những vị trí chủ chốt (kinh doanh, nhân sự, tài chính...)
- Tiếp tục tạo động lực làm việc thông qua chính sách khen thưởng, thúc đẩy tăng doanh số, đảm bảo thu nhập, ổn định hệ thống, lựa chọn nhân sự có chất lượng.
- Chỉ đạo và quản lý chặt chẽ việc sử dụng quỹ lương và hướng dẫn việc điều tiết tiền lương đảm bảo hợp lý các tháng cuối năm nhằm động viên cán bộ công nhân nỗ lực hoàn thành tốt nhiệm vụ.
- Tiếp tục phát động phong trào hăng hái thi đua sáng tạo trong sản xuất, bán hàng trong toàn công ty.
- Xây dựng kế hoạch nhiệm vụ năm 2020 trên tinh thần hiệu quả, tiết kiệm.

### 3. Đề xuất, kiến nghị:

- Tập trung phát triển nguồn nhân lực, chú trọng công tác đào tạo và tái đào tạo nhân sự phù hợp với chiến lược và định hướng của công ty trong những năm tới.
- Tuyển mới nhân sự cấp trung và cấp cao phục vụ công tác sản xuất kinh doanh của công ty.
- Tập trung nguồn lực phát triển thị trường, mở rộng ngành hàng.

Trên đây là báo cáo đánh giá công tác điều hành sản xuất kinh doanh năm 2019 và kế hoạch nhiệm vụ năm 2020 của Công ty cổ phần Thực phẩm Hữu Nghị. Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua và chỉ đạo để đơn vị hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Xin trân trọng cảm ơn!

#### Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT Cty;
- Tổng giám đốc Cty;
- Lưu: VT, P.KHĐT.





**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT**  
**TẠI CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Thực phẩm Hữu Nghị sửa đổi và được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 01/7/2017;

Căn cứ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và số liệu báo cáo năm 2019 của Công ty Cổ phần Thực phẩm Hữu Nghị;

Ban Kiểm soát xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông Công ty về kết quả hoạt động năm 2019 và kế hoạch hoạt động năm 2020 như sau:

**A. THẨM TRA BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2019 ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN BỞI CÔNG TY KIỂM TOÁN AN VIỆT**

STT	CHỈ TIÊU	Kết quả thực hiện
1	<b>Tổng tài sản</b>	<b>1.070.205.847.284</b>
2	<b>Vốn chủ sở hữu. Trong đó:</b>	<b>356.840.970.707</b>
2.1	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	200.000.000.000
2.2	Thặng dư vốn	16.748.079.903
2.3	Các quỹ và lợi nhuận chưa phân phối	140.092.890.804
3	<b>Tổng Doanh thu và thu nhập khác</b>	<b>1.867.491.950.551</b>
4	<b>Tổng chi phí</b>	<b>1.815.488.399.357</b>
5	<b>Lợi nhuận kế toán trước thuế</b>	<b>52.003.551.194</b>
6	<b>Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp</b>	<b>40.845.813.620</b>

<sup>(\*)</sup>Tổng chi phí bao gồm: Chi phí hoạt động kinh doanh, Chi phí quản lý Doanh nghiệp, Chi phí tài chính và Chi phí khác

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01/01/2019 và kết thúc vào ngày 31/12/2019. Căn cứ vào báo cáo tài chính năm 2019 đã kiểm toán, Ban Kiểm Soát đánh giá báo cáo phản ánh trung thực, hợp lý về tình hình tài chính và kết quả hoạt động SXKD năm 2019; phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán Việt Nam và các quy định khác về quản lý tài chính của nhà nước và của Công ty.

**B. BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CÔNG TÁC KIỂM SOÁT NĂM 2019****I. Hoạt động của Ban Kiểm Soát trong năm 2019**

Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Thực phẩm Hữu Nghị gồm các thành viên:

- Ông Đỗ Công Quang - Trưởng ban
- Ông Trịnh Trung Dũng - Thành viên
- Ông Nguyễn Hồ Ngọc - Thành viên (Từ nhiệm từ 01/8/2019)



## **1. Các cuộc họp của Ban kiểm soát năm 2019.**

Năm 2019 Ban kiểm soát đã tổ chức 4 cuộc họp cụ thể như sau:

- Ngày 10 tháng 2 năm 2019, Tổ chức cuộc họp với nội dung: Phân công nhiệm vụ, công việc cho các thành viên BKS năm 2019. Đánh giá thực hiện nhiệm vụ công tác kiểm soát 2018, Nhiệm vụ kế hoạch quý 1/2019.
- Ngày 15 tháng 4 năm 2019, tổ chức cuộc họp với các nội dung: đánh giá kết quả thực hiện của BKS quý 1/2019 và nhiệm vụ kế hoạch quý 2/2019.
- Ngày 10 tháng 7 năm 2019, tổ chức cuộc họp với các nội dung: đánh giá kết quả thực hiện của BKS quý 2/2019 và nhiệm vụ kế hoạch quý 3/2019.
- Ngày 16 tháng 10 năm 2019, tổ chức cuộc họp với các nội dung: đánh giá kết quả thực hiện của BKS quý 3/2019 và nhiệm vụ kế hoạch quý 4/2019.

## **2. Thù lao của Ban kiểm soát năm 2019.**

Tổng thù lao và thu nhập khác của BKS năm 2019 là: **627.979.464 đ**

## **3. Các hoạt động của BKS năm 2019**

Năm 2019, Ban kiểm soát đã tiến hành các hoạt động kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của luật Doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức hoạt động của công ty trong việc quản lý và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, cụ thể:

- Tham gia sửa đổi bổ sung các quy chế, quy định và một số văn bản khác về quản lý của Công ty.

- Xem xét tính phù hợp của các quyết định của HĐQT, Tổng giám đốc trong công tác quản lý. Kiểm soát trình tự thủ tục ban hành các văn bản của Công ty, phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

- Kiểm tra đánh giá các quy trình trọng yếu của Công ty, nhằm phát hiện các rủi ro tiềm tàng hoặc những thiếu sót, từ đó đưa ra những giải pháp kiến nghị phù hợp.

- Giám sát việc chấp hành các quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty;

- Kiểm tra giám sát các báo cáo tài chính hàng quý và cả năm 2019 nhằm đánh giá tính hợp lý và phù hợp của các số liệu tài chính. Xem xét việc chấp hành luật về các chính sách và chế độ tài chính kế toán của Công ty.

- Thẩm định báo cáo tài chính hàng năm trình Đại hội đồng cổ đông tại phiên họp thường niên;

- Tham gia các buổi họp của Hội đồng quản trị theo thư mời, kiểm tra giám sát tình hình thực hiện, triển khai Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đối với HĐQT, Ban Tổng giám đốc.

## **II. Kết quả kiểm tra, giám sát của Ban kiểm soát trong năm 2019**

### **1. Đánh giá về công tác quản lý điều hành của HĐQT và TGD:**

Nhìn chung, HĐQT và Tổng giám đốc đã tích cực triển khai thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, quản lý điều hành Công ty theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. Cụ thể:

- HĐQT nghiêm túc tổ chức các phiên họp thường kỳ, bất thường của HĐQT theo quy định để xem xét phê duyệt những vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT do TGD đề xuất, đồng thời đề ra những chủ trương đúng đắn để định hướng cho Công ty hoạt động có hiệu quả và tuân thủ pháp luật.

- HĐQT đã tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông “lấy ý kiến bằng văn bản” được kiểm phiếu vào ngày 10/4/2019 thông qua các nội dung sau;



+ Thông qua việc cổ đông lớn Ông Trịnh Trung Hiếu chuyển quyền sở hữu toàn bộ cổ phiếu HNF (4.915.905 cổ phần) qua trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) cho công ty Cổ phần DNA Holding để thực hiện góp vốn điều lệ vào công ty Cổ phần DNA Holding dẫn đến việc Công ty Cổ phần DNA Holding sở hữu từ 25% trở lên cổ phiếu HNF có quyền biểu quyết.

+ Thông qua “Quy chế nội bộ về quản trị Công ty Cổ phần Thực phẩm Hữu Nghị” được xây dựng theo quy định của Luật doanh nghiệp ngày 26/11/2014, luật chứng khoán ngày 29/6/2006, sửa đổi bổ sung ngày 24/11/2010 và nghị định 71/2017-NĐ/CP ngày 06/6/2017 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị áp dụng với công ty đại chúng. Quy chế này đề ra các nguyên tắc cơ bản, các quy định về quản trị công ty nhằm thực hiện tuân thủ pháp luật hiện hành cũng như việc công bố thông tin theo quy định.

- HĐQT đã tổ chức thành công cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 vào ngày 22/5/2019, qua đó trình Đại hội đồng cổ đông quyết định những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội theo quy định của pháp luật. Tại Đại hội này ngoài các vấn đề họp thường niên có một số vấn đề quan trọng khác được thông qua như sau:

+ Thông qua việc đầu tư nhà máy Thực phẩm Hữu Nghị tại khu Công nghiệp Yên Phong mở rộng thuộc tỉnh Bắc Ninh, diện tích 6,5ha với tổng số vốn đầu tư dự kiến là: 996 tỷ.

+ Thông qua việc phát hành thêm cổ phiếu cho các cổ đông hiện hữu tăng vốn điều lệ 100 tỷ đồng.

+ Thông qua việc cổ đông lớn Công ty Cổ phần DNA Holding nhận chuyển nhượng cổ phiếu HNF sở hữu lên đến 51% vốn điều lệ HNF mà không phải chào mua công khai.

+ Thông qua đơn từ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị đối với Ông Trịnh Xuân Tiến và bầu bổ sung thành viên HĐQT mới là Ông Nguyễn Thái Dương.

- Năm 2019 Tổng Giám đốc thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ quy định tại Điều lệ Công ty, cũng như việc chấp hành các chính sách pháp luật của nhà nước.

- HĐQT và Tổng Giám đốc đã tạo điều kiện thuận lợi để Ban Kiểm soát thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát theo đúng quy định chức năng nhiệm vụ.

## **2. Kết quả kiểm tra báo cáo tài chính, giám sát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình quản lý sử dụng vốn, tài sản của Công ty năm 2019:**

### **2.1 Đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh năm 2019:**

Ban Kiểm soát thống nhất với những đánh giá của HĐQT và Tổng Giám đốc về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2019. Công ty đã đạt được các chỉ tiêu như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện 2018	Thực hiện 2019	Kế hoạch 2019	So sánh cùng kỳ	% HTKH
1	Sản lượng	Tấn	23.100	22.100	21.600	95,67%	102%
2	Doanh thu	Tỷ đồng	1.792,60	1.852	1.803	103%	103%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	51,9	52	50	100%	104 %
4	Lao động bình quân	Người	1.636	1.523	1.713	93,00%	88,90%



5	Thu nhập bình quân	Trđ/ng/th	9,9	11,60	13,90	117,00%	83,45%
---	--------------------	-----------	-----	-------	-------	---------	--------

Đánh giá về việc thực hiện các chỉ tiêu đạt được năm 2019 theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông đề ra;

- **Tổng doanh thu:** đạt 1.852 tỷ đồng hoàn thành 103% so với kế hoạch và tăng trưởng 3% so với cùng kỳ.

- **Lợi nhuận trước thuế:** đạt 52 tỷ đồng hoàn thành 104% so với kế hoạch và đạt 100% so với cùng kỳ.

- **Về thu nhập bình quân:** đạt 11,60trđ/ng/th hoàn thành 83,45% so với kế hoạch và tăng trưởng 17% so với cùng kỳ.

Mặc dù phải đối mặt với rất nhiều khó khăn, đặc biệt là sức ép cạnh tranh ngày càng gay gắt trong ngành thực phẩm bánh kẹo, nhưng Công ty đã đạt được kết quả như trên là nhờ công tác chỉ đạo điều hành sát sao, đúng đắn của HĐQT và Tổng giám đốc điển hình ở một số mặt công tác:

**Công tác tổ chức, lao động, tiền lương:** Công ty cũng đã hoàn thiện được chính sách lương cho hệ thống bán hàng với bộ chỉ tiêu KPI hợp lý và có các chính sách khuyến khích phù hợp, qua đó nâng cao tinh thần và năng suất lao động của lực lượng bán hàng.

**Công tác đảm bảo chất lượng sản phẩm:** Chất lượng sản phẩm của công ty ngày càng được đảm bảo và nâng cao nhờ việc áp dụng một số khoa học công nghệ tiên tiến trong sản xuất. Năm 2019 công ty đã cơ cấu lại rõ sản phẩm tiết giảm rất nhiều các sản phẩm có tỷ lệ đóng góp doanh thu thấp và mang rất ít lợi nhuận cho công ty. Bên cạnh đó công ty cũng đã đưa ra các mẫu mã mới phù hợp với thị hiếu người tiêu dùng.

**Công tác bán hàng:** Là một năm khó khăn trong công tác bán hàng để đạt được mức doanh thu ở trên, công ty cũng đã đẩy mạnh công tác thị trường thông qua các hoạt động Marketing và tiếp tục đầu tư nâng các kênh bán hàng hiện đại như MT, KA, thương mại điện tử. Xây dựng lại hoàn chỉnh bộ nhận diện thương hiệu mới cho Hữu nghị.

**Công tác đầu tư:** Tiến hành khởi công xây dựng nhà máy mới trên diện tích 6,5ha tại Khu CN mở rộng Yên Phong - Bắc Ninh với các dây chuyền hiện đại đạt tiêu chuẩn quốc tế về sản xuất thực phẩm. Với mục tiêu quy hoạch sản xuất tại phía Bắc tập trung một mối, tạo điều kiện thuận lợi cho công tác quản lý sản xuất tiết kiệm các chi phí quản lý và điều hành cũng như giám sát về chất lượng. Thay thế đầu tư một số máy móc thiết bị mới đưa tự động hóa vào nhiều dây chuyền sản xuất, giảm bớt lao động thủ công và kiểm soát tốt về an toàn VSTP.

## 2.2. Đánh giá một số chỉ tiêu phân tích tài chính:

Diễn giải	Kỳ báo cáo	Cùng kì năm trước	So sánh (tăng/giảm)
<b>I. Cơ cấu nguồn vốn</b>			
Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	74,9%	76,4%	-1,5%
Vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	25%	23,6%	+1,4%
Nợ ngắn hạn/Tổng nguồn vốn	41,3%	46,8%	-5,5%
Nợ dài hạn/Tổng nguồn vốn	33,6 %	29,6%	+4%
Hệ số Nợ phải trả/Vốn CSH	3,0	3,2	- 0,2
<b>II. Khả năng thanh toán nợ</b>			



Diễn giải	Kỳ báo cáo	Cùng kì năm trước	So sánh (tăng/giảm)
Khả năng thanh toán nhanh	1,36	0,81	+0,55
Khả năng thanh toán hiện hành	1,53	1	+0,53
<b>III. Năng lực hoạt động</b>			
Số ngày tồn kho bình quân	28	31	-3
<b>IV. Khả năng sinh lời</b>			
Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/doanh thu thuần	2,9%	3,1%	-0,2%
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	11,4%	16,4%	-5%
Tỷ suất lợi nhuận gộp/doanh thu thuần	21,5%	22,2%	-0,7%
Tỷ suất LNTT/Vốn CSH BQ	17%	18,7%	-1,7%

- **Về cơ cấu nguồn vốn** : Công ty duy trì tốt khả năng độc lập về mặt tài chính

- **Về khả năng thanh toán**: Khả năng thanh toán có cải thiện hơn năm trước và vẫn duy trì trong phạm vi an toàn. Khả năng thanh toán hiện hành 1,53 lần (mức an toàn là trên 1 lần) và khả năng thanh toán nhanh 1,36 lần (đáp ứng mức an toàn trung bình là 0,5-1 lần).

- **Về khả năng hoạt động**: Số ngày tồn kho bình quân giảm đáng kể với năm trước do do có thời điểm một số mặt hàng thiếu thời vụ chưa đáp ứng thị trường. Số ngày thu hồi nợ tăng cho thấy công tác thu hồi nợ chưa được thực hiện tốt bằng năm trước.

- **Đánh giá về khả năng sinh lời**: Năm 2019 là một năm tái cấu trúc lại toàn bộ công ty, đầu tư cho sản xuất đến thị trường cũng như việc cơ cấu nhân sự cao cấp tại Công ty do vậy các chỉ tiêu về khả năng sinh lời cũng như lợi nhuận chưa có sự tăng trưởng so với cùng kì, nhưng vẫn đang đạt được tỉ lệ sinh lời khá của ngành bánh kẹo.

### 2.3.Đánh giá công tác quản lý vốn và tài sản của công ty

- Công ty đã thực hiện quản lý sử dụng vốn và tài sản, tổ chức bộ máy kế toán, lập và quản lý sổ sách chứng từ kế toán theo đúng quy định của pháp luật và của Công ty.

-Về kiểm kê tài sản định kỳ cuối niên độ kế toán: Các đơn vị đã thực hiện kiểm kê tài sản, hàng tồn kho theo quy định, có đánh giá phẩm chất, hiện trạng của tài sản.

### C. KIẾN NGHỊ CỦA BAN KIỂM SOÁT

- Tiếp tục rà soát sửa đổi lại các quy chế, quy định, các định mức trong sản xuất, trong quản lý để hoàn thiện và phù hợp với điều kiện hiện tại của công ty.

- Công ty nên thường xuyên xây dựng lại và điều chỉnh các định mức về đặt cọc thế chấp cũng như định mức công nợ bán hàng phù hợp từng thời điểm kể cả đối với các NPP nội địa và xuất khẩu tránh rủi ro về thu hồi nợ. Tăng cường công tác quản lý nợ.

- Kết hợp đồng bộ giữa kế hoạch sản xuất và kế hoạch bán hàng, cũng như quản soát phân loại date sản phẩm tại kho công ty, kho nhà Phân phối hạn chế các lỗi cận date ảnh hưởng chất lượng sản phẩm và chi phí phát sinh.

- Tăng cường quản lý, rà soát các chi phí trong sản xuất về thu hồi thành phẩm và tiêu hao nguyên liệu cũng như quản lý việc xuất, nhập thành phẩm nguyên liệu tại các kho nhà máy sản xuất.



- Kiểm soát chặt chẽ hàng hóa trên thị trường, tại kho các nhà phân phối tránh các hiện tượng hàng hồi, hàng trả lại nhiều gây thiệt hại về kinh tế cho Công ty.

#### **D. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2020**

Căn cứ bản phân công nhiệm vụ cho các thành viên trong Ban và thực hiện chức năng nhiệm vụ của Ban Kiểm soát được quy định tại Điều lệ Công ty, Ban Kiểm soát dự kiến kế hoạch hoạt động năm 2020 gồm các nội dung chính như sau:

- Thực hiện giám sát hoạt động quản lý điều hành của Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc theo Điều lệ Công ty và các quy định của pháp luật.

- Giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty;

- Thẩm định các báo cáo tài chính, báo cáo sản xuất kinh doanh quý, năm của Công ty.

- Tăng cường kiểm soát các lĩnh vực hoạt động chính của Công ty theo từng chuyên đề.

- Tham gia các lớp tập huấn để nâng cao trình độ trình độ cho các thành viên trong Ban Kiểm soát.

*(Kế hoạch hoạt động chi tiết từng tháng, quý đính kèm)*


Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động năm 2019 và kế hoạch hoạt động năm 2020 của Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Thực phẩm Hữu Nghị.

Xin kính chúc quý vị đại biểu sức khỏe.  
Chúc đại hội thành công tốt đẹp!

#### **Nơi nhận:**

- Cổ đông;
- HĐQT;
- Ban Tổng giám đốc;
- Lưu: VT, BKS Cty.

**TM. BAN KIỂM SOÁT**

  
**Đỗ Công Quang**



Số: I.4/BC-TPHN

Hà Nội, ngày 15 tháng 04 năm 2020

**BÁO CÁO**

**V/v: điều chỉnh phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán chứng khoán ra công chúng theo GCN chào bán số 30/GCN-UBCK ngày 10/02/2020**

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020**

Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 8 Thông tư 155/2015-TT-BTC ngày 06/10/2015 quy định: “*Trường hợp huy động vốn để thực hiện dự án đầu tư, định kỳ 06 tháng kể từ ngày kết thúc đợt chào bán cho đến khi hoàn thành dự án; hoặc cho đến khi đã giải ngân hết số tiền huy động được, công ty đại chúng phải báo cáo Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và công bố thông tin về tiến độ sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán. Trường hợp thay đổi các nội dung tại phương án sử dụng vốn, mục đích sử dụng vốn, trong vòng 10 ngày kể từ khi ra quyết định thay đổi các nội dung này, tổ chức phát hành phải báo cáo Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và công bố thông tin nội dung thay đổi trên trang thông tin điện tử của tổ chức phát hành. Mọi thay đổi phải được báo cáo lại tại Đại hội đồng cổ đông gần nhất. Tổ chức phát hành phải công bố báo cáo sử dụng vốn được kiểm toán xác nhận tại Đại hội đồng cổ đông hoặc thuyết minh chi tiết việc sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán trong báo cáo tài chính năm được kiểm toán xác nhận.*”

Nay Hội đồng Quản trị (“ **HĐQT** ”) Công ty báo cáo đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 việc điều chỉnh phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán, cụ thể như sau

- Căn cứ vào kết quả của đợt chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo Báo cáo kết quả phát hành ngày 08/04/2020 của CTCP Thực phẩm Hữu Nghị và công văn số 2424/UBCK-QLCB ngày 10/04/2020 xác nhận về kết quả chào bán cổ phiếu ra công chúng của UBCKNN, CTCP Thực phẩm Hữu Nghị đã hoàn thành đợt chào bán 10.000.000 cổ phiếu và số tiền thu được từ đợt chào bán là 100.000.000.000 đồng.
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 số 129/NQ-TPHN ngày 23/5/2019 thông qua phương án chào bán (quy định tại Điều 6 và Tờ trình số II.2/TTr-TPHN ngày 10/5/2019 đã được phê duyệt kèm theo Nghị quyết số 129/NQ-TPHN ngày 23/5/2019) quy định: “*Ủy quyền cho Hội đồng quản trị (...) toàn quyền quyết định việc điều chỉnh, thay đổi, bổ sung phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành, lựa chọn thời điểm giải ngân phù hợp với kế hoạch của Công ty nhằm đảm bảo lợi ích cao nhất cho cổ đông và Công ty (...)*”;
- Xét trên tình hình thực tế hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp,  
**1. Phương án sử dụng số tiền huy động được từ đợt chào bán ra công chúng: được thông qua tại Nghị quyết HĐQT số 268/NQ-HĐQT ngày 11/10/2019 và công văn số 294/CV-TPHN ngày 11/11/2019:**

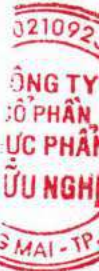
Stt	Mục đích	Giá trị dự kiến (đồng)	Thời gian
1	Trả công nợ vay ngắn hạn cho ngân	92.400.000.000	Quý IV năm 2019 và



	hàng Vietcombank, VPbank, NH Bangkok Đại chúng, MB Bank, Shinhan Bank, ACB, SINOPAC Bank		Quý I năm 2020
2	Bổ sung vốn lưu động	7.600.000.000	
<b>Tổng cộng</b>		<b>100.000.000.000</b>	

Trong đó, kế hoạch sử dụng vốn chi tiết đối với số tiền 92.400.000.000 đồng sẽ được sử dụng để trả nợ vay ngắn hạn cho các đối tác bán hàng theo các kế ước với các Ngân hàng như sau:

Stt	Số kế ước	Giá trị kế ước	Ngân hàng
(1)	(2)	(3)	(4)
1	0307000323986	11.920.018.220	VCB
2	0307000323931	6.658.910.976	VCB
3	0307000323720	6.346.667.640	VCB
4	0307000323711	3.354.118.727	VCB
5	0307000323399	10.453.364.327	VCB
6	LD1925695877	4.102.834.187	MB BANK
7	LD1926203202	5.776.417.654	MB BANK
8	LD1927305220	6.649.527.991	MB BANK
9	LD1929856775	6.389.960.621	MB BANK
10	LD1930526335	7.309.621.000	MB BANK
11	LD1930597608	14.497.045.834	MB BANK
12	LD1925431147	8.941.512.823	MB BANK
<b>Tổng cộng</b>		<b>92.400.000.000</b>	



## 2. Phương án thay đổi (điều chỉnh):

Stt	Mục đích	Giá trị dự kiến (đồng)	Thời gian
(1)	(2)	(3)	(4)
1	Trả công nợ vay ngắn hạn cho ngân hàng Vietcombank, MB Bank	92.400.000.000	Quý II năm 2020 và Quý III năm 2020
2	Bổ sung vốn lưu động	7.600.000.000	
<b>Tổng cộng</b>		<b>100.000.000.000</b>	

Trong đó, kế hoạch sử dụng vốn chi tiết đối với số tiền 92.400.000.000 đồng sẽ được sử dụng để trả nợ vay ngắn hạn theo các kế ước với các Ngân hàng như sau:



Stt	Số khế ước	Giá trị khế ước	Ngân hàng
(1)	(2)	(3)	(4)
1	0307000336160	7.322.118.217	VCB
2	0307000336610	8.004.487.837	VCB
3	0307000337735	2.970.777.800	VCB
4	LD1935975083	1.925.969.823	MB BANK
5	LD1936493988	5.435.817.777	MB BANK
6	LD1936447286	2.981.335.889	MB BANK
7	LD2001457896	12.411.043.238	MB BANK
8	LD2000906475	4.250.291.500	MB BANK
9	LD2000903086	10.483.449.492	MB BANK
10	LD2001581531	16.653.442.159	MB BANK
11	LD2002110347	5.672.820.370	MB BANK
12	LD2003603826	10.060.205.486	MB BANK
13	LD2005106048	4.228.240.412	MB BANK
	<b>Tổng cộng</b>	<b>92.400.000.000</b>	

**3. Lý do thay đổi:** Do ngày 08/4/2020 Công ty mới hoàn thành đợt chào bán cổ phiếu nên thời gian đã đăng ký sử dụng vốn (Quý IV năm 2019 và Quý I năm 2020) không còn phù hợp. Vì vậy, công ty đã sử dụng nguồn thu từ hoạt động sản xuất kinh doanh để thanh toán các khế ước đến hạn. Sau khi hoàn thành đợt chào bán, Công ty thực hiện điều chỉnh phương án sử dụng vốn để thanh toán các khế ước đến hạn khác.

Các nội dung trong Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 số 129/NQ-TPHN ngày 23/5/2019 và Nghị quyết số 268/NQ-HĐQT ngày 11/10/2019 không trái với nội dung trên vẫn giữ nguyên hiệu lực thi hành.

Nơi nhận:

- Như Điều 3
- Lưu VP

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Trịnh Trung Hiếu



Số: I.5/BC - TPHN

Hà Nội, ngày 15 tháng 4 năm 2020

**BÁO CÁO**

(V/v: Niêm yết cổ phiếu HNF trên Sở Giao dịch chứng khoán)

**Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020**


Công ty cổ phần Thực phẩm Hữu Nghị đã thực hiện đăng ký giao dịch tập trung trên sàn UPCOM (mã chứng khoán HNF) từ tháng 11/2015 và đến nay đã cơ bản đáp ứng đủ điều kiện niêm yết trên Sở Giao dịch chứng khoán.

Năm 2019, tại Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 số 129/NQ-TPHN ngày 23/5/2019: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 đã thông qua việc niêm yết toàn bộ cổ phiếu của Công ty tại Sở Giao dịch chứng khoán và ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn thời điểm thích hợp, lựa chọn Sở GDCK Tp. Hồ Chí Minh hoặc Sở GDCK Hà Nội để thực hiện niêm yết cổ phiếu của Công ty cổ phần Thực phẩm Hữu Nghị. Tuy nhiên năm 2019 chưa thực hiện được.

Năm 2020, HĐQT tiếp tục báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên việc tiếp tục thông qua việc niêm yết toàn bộ cổ phiếu của Công ty tại Sở Giao dịch chứng khoán và tiếp tục ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn thời điểm thích hợp, lựa chọn Sở GDCK Tp. Hồ Chí Minh hoặc Sở GDCK Hà Nội để thực hiện niêm yết cổ phiếu của Công ty cổ phần Thực phẩm Hữu Nghị.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên xem xét thông qua.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận: 

- Như trên;

- Lưu Công ty

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**   
**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



**Trịnh Trung Hiếu**



Số: I.6/BC-TPHN

Hà Nội, ngày 29 tháng 04 năm 2020

## **BÁO CÁO**

**V/v: tiến độ sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán chứng khoán ra công chúng**

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020**

Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 8 Thông tư 155/2015-TT-BTC ngày 06/10/2015 quy định: “*Trường hợp huy động vốn để thực hiện dự án đầu tư, định kỳ 06 tháng kể từ ngày kết thúc đợt chào bán cho đến khi hoàn thành dự án; hoặc cho đến khi đã giải ngân hết số tiền huy động được, công ty đại chúng phải báo cáo Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và công bố thông tin về tiến độ sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán. Trường hợp thay đổi các nội dung tại phương án sử dụng vốn, mục đích sử dụng vốn, trong vòng 10 ngày kể từ khi ra quyết định thay đổi các nội dung này, tổ chức phát hành phải báo cáo Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và công bố thông tin nội dung thay đổi trên trang thông tin điện tử của tổ chức phát hành. Mọi thay đổi phải được báo cáo lại tại Đại hội đồng cổ đông gần nhất. Tổ chức phát hành phải công bố báo cáo sử dụng vốn được kiểm toán xác nhận tại Đại hội đồng cổ đông hoặc thuyết minh chi tiết việc sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán trong báo cáo tài chính năm được kiểm toán xác nhận.*”

Nay Hội đồng Quản trị (“HDQT”) Công ty báo cáo đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 việc tiến độ sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán chứng khoán ra công chúng như sau:

### **I. CHỨNG KHOÁN CHÀO BÁN RA CÔNG CHÚNG**

1. Tên chứng khoán chào bán: Cổ phiếu Công ty cổ phần Thực phẩm Hữu Nghị.
2. Loại chứng khoán: Cổ phiếu phổ thông.
3. Mệnh giá: 10.000 đồng/ cổ phiếu
4. Số lượng chứng khoán chào bán: 10.000.000 cổ phiếu.
5. Tổng số lượng vốn huy động: 10.000.000 cổ phiếu.
6. Ngày bắt đầu chào bán: 12/02/2020
7. Ngày hoàn thành đợt chào bán: 08/04/2020

### **II. PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG SỐ TIỀN HUY ĐỘNG TỪ ĐỢT CHÀO BÁN RA CÔNG CHÚNG**

1. Tiến độ dự án đã công bố theo Bản cáo bạch: Quý IV năm 2019 và Quý I năm 2020.
2. Tiến độ dự án hiện tại: Tổng số tiền thu được từ đợt phát hành 100.000.000.000 đồng. Công ty hiện đã sử dụng hết và đúng với phương án sử dụng vốn đã được điều chỉnh theo nghị quyết HDQT số 127/NQ-HDQT ngày 15/04/2020 cụ thể như sau:



Stt	Mục đích	Giá trị dự kiến (đồng)	Thời gian
(1)	(2)	(3)	(4)
1	Trả công nợ vay ngắn hạn cho ngân hàng Vietcombank, MB Bank	92.400.000.000	Quý II năm 2020 và Quý III năm 2020
2	Bổ sung vốn lưu động	7.600.000.000	
<b>Tổng cộng</b>		<b>100.000.000.000</b>	

Trong đó, chi tiết đối với số tiền 92.400.000.000 đồng được sử dụng để trả nợ vay ngắn hạn theo các kế ước với các Ngân hàng như sau:

Stt	Số kế ước	Giá trị kế ước	Ngân hàng
(1)	(2)	(3)	(4)
1	0307000336160	7.322.118.217	VCB
2	0307000336610	8.004.487.837	VCB
3	0307000337735	2.970.777.800	VCB
4	LD1935975083	1.925.969.823	MB BANK
5	LD1936493988	5.435.817.777	MB BANK
6	LD1936447286	2.981.335.889	MB BANK
7	LD2001457896	12.411.043.238	MB BANK
8	LD2000906475	4.250.291.500	MB BANK
9	LD2000903086	10.483.449.492	MB BANK
10	LD2001581531	16.653.442.159	MB BANK
11	LD2002110347	5.672.820.370	MB BANK
12	LD2003603826	10.060.205.486	MB BANK
13	LD2005106048	4.228.240.412	MB BANK
<b>Tổng cộng</b>		<b>92.400.000.000</b>	

3. Những thay đổi, điều chỉnh: Do ngày 08/4/2020 Công ty mới hoàn thành đợt chào bán cổ phiếu nên thời gian đã đăng ký sử dụng vốn (Quý IV năm 2019 và Quý I năm 2020) không còn phù hợp. Vì vậy, công ty đã sử dụng nguồn thu từ hoạt động sản xuất kinh doanh để thanh toán các kế ước đến hạn. Sau khi hoàn thành đợt chào bán,



Công ty thực hiện điều chỉnh phương án sử dụng vốn để thanh toán các khế ước đến hạn khác. Căn cứ theo Nghị quyết HĐQT số 127/NQ-HĐQT ngày 15/04/2020.

Nơi nhận:

- Như Điều 3
- Lưu VP

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Trịnh Trung Hiếu





Số: A1/TT-TPHN

Hà Nội, ngày 15 tháng 04 năm 2020

## TỜ TRÌNH

Về việc sửa đổi bổ sung Điều lệ Công ty cổ phần thực phẩm Hữu Nghị lần thứ 05 và uỷ quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị ký ban hành.

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**

### 1. Căn cứ pháp lý về việc sửa Điều lệ:

- Căn cứ Luật doanh nghiệp ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Căn cứ Luật chứng khoán ngày 29 tháng 6 năm 2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán ngày 24 tháng 11 năm 2010;
- Căn cứ Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 6/6/2017 hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng;
- Căn cứ Thông tư 95/2017/TT-BTC ngày 22/9/2017 hướng dẫn một số điều của Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 6 tháng 6 năm 2017 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng, trong đó có quy định Điều lệ mẫu.
- Xét thấy Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần thực phẩm Hữu Nghị đã được Đại hội thông qua ngày 1/7/2017 cần phải sửa đổi bổ sung cho phù hợp với các văn bản nêu trên cũng như phù hợp với tình hình thực tế.

Vì vậy, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và quyết định việc sửa đổi bổ sung một số nội dung của Điều lệ cụ thể như sau.

### 2. Nội dung sửa đổi bổ sung:

TT	Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi bổ sung	Lí do sửa đổi/căn cứ (nếu có)
1	Sửa đổi bổ sung lần thứ 04	Sửa thành: Sửa đổi bổ sung lần thứ 05	
2	Phần mở đầu: Điều lệ này được thông qua theo quyết định hợp lệ của Đại hội đồng cổ đông tổ chức chính thức vào ngày 01 tháng 07 năm 2017	Sửa thành: Phần mở đầu Điều lệ này được thông qua theo quyết định hợp lệ của Đại hội đồng cổ đông tổ chức chính thức vào ngày 09 tháng 06 năm 2020	
3	<b>Điều 1. Giải thích thuật ngữ</b> 1. Trong Điều lệ này, những thuật ngữ dưới đây được hiểu như sau: a. "Vốn điều lệ" là số vốn do tất cả các cổ đông đóng góp và quy định tại Điều 5 Điều lệ này; b. "Luật Doanh nghiệp" có nghĩa là Luật Doanh nghiệp số	<b>Sửa toàn văn Điều 1 thành:</b> <b>Điều 1. Giải thích thuật ngữ</b> 1. Trong Điều lệ này, những thuật ngữ dưới đây được hiểu như sau: a. " <b>Vốn điều lệ</b> " là tổng giá trị mệnh giá cổ phần đã bán hoặc đã được đăng ký mua khi thành lập doanh nghiệp và quy định tại Điều 5 Điều lệ này; b. " <b>Luật doanh nghiệp</b> " là Luật	Cho phù hợp với Luật chứng khoán ngày 29 tháng 6 năm 2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán ngày 24 tháng 11 năm 2010



TT	Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi bổ sung	Lí do sửa đổi/căn cứ (nếu có)
	<p>68/2014/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;</p> <p>c. "Ngày thành lập" là ngày Công ty được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần đầu;</p> <p>d. "Cán bộ quản lý" là Tổng Giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng, và các vị trí quản lý khác trong Công ty được Hội đồng quản trị phê chuẩn;</p> <p>đ. "Người có liên quan" là cá nhân hoặc tổ chức được quy định tại Khoản 17 Điều 4 Luật Doanh nghiệp;</p> <p>e. "Thành viên hội đồng quản trị độc lập" là thành viên Hội đồng quản trị đáp ứng các điều kiện sau:</p> <p>Là thành viên Hội đồng quản trị không điều hành và không phải là người có liên quan với Tổng Giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và những cán bộ quản lý khác được Hội đồng quản trị bổ nhiệm;</p> <p>Không phải là thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc (Giám đốc), Phó Tổng Giám đốc (Phó giám đốc) của các công ty con, công ty liên kết, công ty do công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát;</p> <p>Không phải là cổ đông lớn hoặc người đại diện của cổ đông lớn hoặc người có liên quan của cổ đông lớn của công ty;</p> <p>Không làm việc tại các tổ chức cung cấp dịch vụ tư vấn pháp luật, kiểm toán cho công ty trong hai (02) năm gần nhất;</p> <p>Không phải là đối tác hoặc người liên quan của đối tác có giá trị giao dịch hàng năm với Công ty chiếm từ ba mươi phần trăm (30%) trở lên tổng doanh thu hoặc tổng giá trị hàng hoá, dịch vụ mua vào của công ty trong hai (02) năm gần nhất.</p> <p>g. "Thời hạn hoạt động" là thời</p>	<p>doanh nghiệp ngày 26 tháng 11 năm 2014;</p> <p>c. "<b>Luật chứng khoán</b>" là Luật chứng khoán ngày 29 tháng 6 năm 2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán ngày 24 tháng 11 năm 2010;</p> <p>d. "<b>Ngày thành lập</b>" là ngày Công ty được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và các giấy tờ có giá trị tương đương) lần đầu;</p> <p>e. "<b>Cán bộ quản lý</b>" là Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và các Giám đốc bộ phận, Trưởng phó bộ phận trong Công ty được Hội đồng quản trị phê chuẩn.</p> <p>f. "<b>Người có liên quan</b>" là cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 17 Điều 4 Luật doanh nghiệp, khoản 34 Điều 6 Luật chứng khoán;</p> <p>+ Theo khoản 34 Điều 6 Luật chứng khoán là cá nhân hoặc tổ chức có quan hệ với nhau trong các trường hợp sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>✓ <i>Cha, cha nuôi, mẹ, mẹ nuôi, vợ, chồng, con, con nuôi, anh, chị em ruột của cá nhân;</i></li> <li>✓ <i>Tổ chức mà trong đó có cá nhân là nhân viên, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc, chủ sở hữu trên mười phần trăm số cổ phiếu lưu hành có quyền biểu quyết;</i></li> <li>✓ <i>Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc, Phó Giám đốc hoặc Phó Tổng giám đốc và các chức danh quản lý khác của tổ chức đó;</i></li> <li>✓ <i>Người mà trong mối quan hệ với người khác trực tiếp, gián tiếp kiểm soát hoặc bị kiểm soát bởi người đó hoặc cùng với người đó chịu chung một sự kiểm soát;</i></li> <li>✓ <i>Công ty mẹ, công ty con;</i></li> <li>✓ <i>Quan hệ hợp đồng trong đó một người là đại diện cho người kia.</i></li> </ul> <p>+ Theo khoản 17 Điều 4 Luật doanh nghiệp 2014: Là tổ chức, cá nhân có quan hệ trực tiếp hoặc gián tiếp với doanh nghiệp trong các trường hợp</p>	



TT	Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi bổ sung	Lí do sửa đổi/căn cứ (nếu có)
	<p>gian hoạt động của Công ty được quy định tại Điều 2 Điều lệ này và thời gian gia hạn (nếu có) được Đại hội đồng cổ đông của Công ty thông qua bằng nghị quyết;</p> <p>h. "Việt Nam" là nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;</p> <p>2. Trong Điều lệ này, các tham chiếu tới một hoặc một số quy định hoặc văn bản khác bao gồm cả những sửa đổi hoặc văn bản thay thế.</p> <p>3. Các tiêu đề (chương, điều của Điều lệ này) được sử dụng nhằm thuận tiện cho việc hiểu nội dung và không ảnh hưởng tới nội dung của Điều lệ này</p>	<p>sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>✓ Công ty mẹ, người quản lý công ty mẹ và người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý đó đối với công ty con trong nhóm công ty;</li> <li>✓ Công ty con đối với công ty mẹ trong nhóm công ty;</li> <li>✓ Người hoặc nhóm người có khả năng chi phối việc ra quyết định, hoạt động của doanh nghiệp đó thông qua cơ quan quản lý doanh nghiệp;</li> <li>✓ Người quản lý doanh nghiệp;</li> <li>✓ Vợ, chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu của người quản lý công ty hoặc của thành viên, cổ đông sở hữu phần vốn góp hay cổ phần chi phối;</li> <li>✓ Cá nhân được ủy quyền đại diện cho những người, công ty quy định nói trên;</li> <li>✓ Nhóm người thỏa thuận cùng phối hợp để đầu tư phần vốn góp, cổ phần hoặc lợi ích ở công ty hoặc để chi phối việc ra quyết định của công ty.</li> <li>✓ Doanh nghiệp trong đó những người, công ty quy định nói trên có sở hữu đến mức chi phối việc ra quyết định của các cơ quan quản lý ở doanh nghiệp đó;</li> </ul> <p>g. "Cổ đông lớn" là cổ đông được quy định tại khoản 9 Điều 6 Luật chứng khoán;</p> <p>h. "Công ty đại chúng" là công ty cổ phần theo quy định tại khoản 1 Điều 25 Luật Chứng khoán:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Công ty đã thực hiện chào bán cổ phiếu ra công chúng;</li> <li>- Công ty có cổ phiếu được niêm yết tại Sở giao dịch chứng khoán hoặc Trung tâm giao dịch chứng khoán;</li> <li>- Công ty có cổ phiếu được ít nhất một trăm nhà đầu tư sở hữu, không kể nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp và có vốn điều lệ đã góp từ mười tỷ đồng Việt Nam trở lên.</li> </ul> <p>i. "Công ty đại chúng quy mô lớn" là công ty đại chúng có vốn góp của chủ sở hữu từ 120 tỷ đồng trở lên tại báo</p>	



TT	Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi bổ sung	Lí do sửa đổi/căn cứ (nếu có)
		<p>cáo tài chính năm gần nhất đã được kiểm toán.</p> <p>j. “<b>Quy chế</b>” bao gồm Quy chế quản trị, quy chế tài chính và các quy chế khác được ban hành trong quá trình hoạt động của Công ty một cách hợp lệ theo quy định của Điều lệ này và pháp luật.</p> <p>k. “<b>Thành viên độc lập Hội đồng quản trị</b>” (sau đây gọi là thành viên độc lập) là thành viên được quy định tại khoản 2 Điều 151 Luật doanh nghiệp:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Không phải là người đang làm việc cho công ty, công ty con của công ty; không phải là người đã từng làm việc cho công ty, công ty con của công ty ít nhất trong 03 năm liền trước đó.</li> <li>- Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ công ty, trừ các khoản phụ cấp mà thành viên Hội đồng quản trị được hưởng theo quy định;</li> <li>- Không phải là người có vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của công ty; là người quản lý của công ty hoặc công ty con của công ty;</li> <li>- Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 1% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty;</li> <li>- Không phải là người đã từng làm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của công ty ít nhất trong 05 năm liền trước đó.</li> </ul> <p>m. “<b>Người nội bộ của Công ty đại chúng</b>” (Theo khoản 5 Điều 2 TT 155):</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>✓ Thành viên Hội đồng quản trị;</li> <li>✓ Thành viên Ban kiểm soát, thành viên Ban kiểm toán nội bộ;</li> <li>✓ Giám đốc hoặc Tổng Giám đốc, Phó Giám đốc hoặc Phó Tổng giám đốc hoặc các chức danh quản lý tương đương do Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị bổ nhiệm; cá nhân giữ chức danh quản lý khác có thẩm quyền nhân danh công ty ký kết giao dịch của công ty theo quy định tại Điều lệ công ty;</li> <li>✓ Giám đốc Tài chính, Kế toán</li> </ul>	



TT	Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi bổ sung	Lí do sửa đổi/căn cứ (nếu có)
		<p>trường, Trưởng phòng tài chính kế toán, người phụ trách kế toán;</p> <p>✓ Người đại diện theo pháp luật, người được ủy quyền công bố thông tin.</p> <p>o. "<b>Nhà đầu tư thuộc đối tượng công bố thông tin</b>" bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhà đầu tư là người nội bộ của công ty đại chúng, người nội bộ của quỹ đại chúng và người có liên quan của người nội bộ;</li> <li>- Cổ đông lớn, nhóm người có liên quan sở hữu từ 5% trở lên số cổ phiếu đang lưu hành có quyền biểu quyết của công ty đại chúng; nhà đầu tư sở hữu từ 5% trở lên chứng chỉ quỹ của quỹ đóng; cổ đông sáng lập trong thời gian bị hạn chế chuyển nhượng của công ty đại chúng, công ty đầu tư chứng khoán đại chúng; thành viên sáng lập của quỹ đại chúng;</li> <li>- Nhà đầu tư hoặc nhóm nhà đầu tư có liên quan mua vào để trở thành cổ đông lớn của công ty đại chúng, sở hữu từ 5% trở lên chứng chỉ quỹ của quỹ đóng;</li> <li>- Tổ chức, cá nhân thực hiện chào mua công khai cổ phiếu của công ty đại chúng</li> </ul> <p>p. "<b>Thời hạn hoạt động</b>" là thời gian hoạt động của Công ty được quy định tại Điều 2 Điều lệ này và thời gian gia hạn (nếu có) được Đại hội đồng cổ đông của Công ty thông qua bằng nghị quyết;</p> <p>q. "<b>Việt Nam</b>" là nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;</p> <p>2. Trong Điều lệ này, các tham chiếu tới một hoặc một số quy định hoặc văn bản khác bao gồm cả những sửa đổi hoặc văn bản thay thế.</p> <p>3. Các tiêu đề (chương, điều của Điều lệ này) được sử dụng nhằm thuận tiện cho việc hiểu nội dung và không ảnh hưởng tới nội dung của Điều lệ này.</p>	



TT	Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi bổ sung	Lí do sửa đổi/căn cứ (nếu có)																																																				
	<p><b>Khoản 1 Điều 5. Vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông sáng lập</b></p> <p>1. Vốn điều lệ của Công ty vào ngày thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh lần thứ 11 ngày 13/02/2015 là <b>200.000.000.000 VNĐ (Hai trăm tỷ đồng Việt Nam)</b></p> <p>Tổng số vốn điều lệ của Công ty được chia thành <b>20.000.000</b> cổ phần với mệnh giá là 10.000 đồng/cổ phần.</p>	<p>Sửa thành</p> <p><b>Điều 5. Vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông sáng lập</b></p> <p>1. Vốn điều lệ của Công ty là 300.000.000.000 VNĐ (Bằng chữ: Ba trăm tỷ đồng)</p> <p>Tổng số vốn điều lệ của Công ty được chia thành <b>30.000.000</b> cổ phần với mệnh giá là 10.000 đồng/cổ phần.</p>																																																					
5	<p><b>Khoản 5 Điều 5: Vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông sáng lập</b></p> <p>5. Tên, địa chỉ, số lượng cổ phần và các chi tiết khác về cổ đông sáng lập theo quy định của Luật Doanh nghiệp được nêu tại phụ lục 01 đính kèm. Phụ lục này là một phần của Điều lệ này.</p>	<p>Sửa thành:</p> <p><b>Điều 5: Vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông sáng lập</b></p> <p>5. Tên, địa chỉ, số lượng cổ phần và các chi tiết khác về cổ đông sáng lập theo quy định của Luật Doanh nghiệp:</p>	<p>- Quy định đầy đủ hơn theo Luật doanh nghiệp 2014</p> <p>- Cập nhật cho phù hợp với danh sách cổ đông do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam cung cấp tại ngày đăng ký cuối cùng.</p>																																																				
	<p>PHỤ LỤC 01 DANH SÁCH CỔ ĐÔNG SÁNG LẬP (Đính kèm theo Điều 5 Công ty)</p> <table border="1"> <thead> <tr> <th>Số TT</th> <th>Tên cổ đông sáng lập</th> <th>Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân hoặc địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức</th> <th>Số cổ phần</th> <th>Tỷ lệ sở hữu (%)</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>1</td> <td>CÔNG TY THỰC TIỄN PHẠM MIÊN BẮC (Đã chuyển nhượng)</td> <td>Số 2010 phố Trần Quang Khải, Quận Hoàng Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam</td> <td>0</td> <td>0</td> </tr> <tr> <td>2</td> <td>CÔNG TY CỔ PHẦN ĐỨC VIỆT</td> <td>Số 164, đường Bưởi, Phường Ngọc Khánh, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam</td> <td>176.952</td> <td>0,88</td> </tr> <tr> <td>3</td> <td>PHẠM THỊ KIM GÁM</td> <td>343/42 Nguyễn Trọng Tuyển, Phường 1, Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam</td> <td>176.952</td> <td>0,88</td> </tr> </tbody> </table>	Số TT	Tên cổ đông sáng lập	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân hoặc địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Số cổ phần	Tỷ lệ sở hữu (%)	1	CÔNG TY THỰC TIỄN PHẠM MIÊN BẮC (Đã chuyển nhượng)	Số 2010 phố Trần Quang Khải, Quận Hoàng Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	0	0	2	CÔNG TY CỔ PHẦN ĐỨC VIỆT	Số 164, đường Bưởi, Phường Ngọc Khánh, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	176.952	0,88	3	PHẠM THỊ KIM GÁM	343/42 Nguyễn Trọng Tuyển, Phường 1, Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	176.952	0,88	<table border="1"> <thead> <tr> <th rowspan="2">TT</th> <th rowspan="2">Tên cổ đông sáng lập</th> <th rowspan="2">Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân hoặc địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức</th> <th colspan="2">Tổng (tín số) của cổ đông sáng lập</th> <th colspan="2">Số cổ phần hiện nay</th> </tr> <tr> <th>Số cổ phần</th> <th>Tỷ lệ sở hữu (%)</th> <th>Số cổ phần</th> <th>Tỷ lệ sở hữu (%)</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>1</td> <td>CÔNG TY THỰC TIỄN PHẠM MIÊN BẮC (Đã chuyển nhượng)</td> <td>Số 2010 phố Trần Quang Khải, Quận Hoàng Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam</td> <td>0</td> <td>0</td> <td>0</td> <td>0</td> </tr> <tr> <td>2</td> <td>CÔNG TY CỔ PHẦN ĐỨC VIỆT</td> <td>Số 164, đường Bưởi, Phường Ngọc Khánh, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam</td> <td>176.952</td> <td>0,88</td> <td>0</td> <td>0</td> </tr> <tr> <td>3</td> <td>PHẠM THỊ KIM GÁM</td> <td>343/42 Nguyễn Trọng Tuyển, Phường 1, Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam</td> <td>176.952</td> <td>0,88</td> <td>0</td> <td>0</td> </tr> </tbody> </table>	TT	Tên cổ đông sáng lập	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân hoặc địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Tổng (tín số) của cổ đông sáng lập		Số cổ phần hiện nay		Số cổ phần	Tỷ lệ sở hữu (%)	Số cổ phần	Tỷ lệ sở hữu (%)	1	CÔNG TY THỰC TIỄN PHẠM MIÊN BẮC (Đã chuyển nhượng)	Số 2010 phố Trần Quang Khải, Quận Hoàng Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	0	0	0	0	2	CÔNG TY CỔ PHẦN ĐỨC VIỆT	Số 164, đường Bưởi, Phường Ngọc Khánh, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	176.952	0,88	0	0	3	PHẠM THỊ KIM GÁM	343/42 Nguyễn Trọng Tuyển, Phường 1, Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	176.952	0,88	0	0	
Số TT	Tên cổ đông sáng lập	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân hoặc địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Số cổ phần	Tỷ lệ sở hữu (%)																																																			
1	CÔNG TY THỰC TIỄN PHẠM MIÊN BẮC (Đã chuyển nhượng)	Số 2010 phố Trần Quang Khải, Quận Hoàng Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	0	0																																																			
2	CÔNG TY CỔ PHẦN ĐỨC VIỆT	Số 164, đường Bưởi, Phường Ngọc Khánh, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	176.952	0,88																																																			
3	PHẠM THỊ KIM GÁM	343/42 Nguyễn Trọng Tuyển, Phường 1, Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	176.952	0,88																																																			
TT	Tên cổ đông sáng lập	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân hoặc địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Tổng (tín số) của cổ đông sáng lập		Số cổ phần hiện nay																																																		
			Số cổ phần	Tỷ lệ sở hữu (%)	Số cổ phần	Tỷ lệ sở hữu (%)																																																	
1	CÔNG TY THỰC TIỄN PHẠM MIÊN BẮC (Đã chuyển nhượng)	Số 2010 phố Trần Quang Khải, Quận Hoàng Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	0	0	0	0																																																	
2	CÔNG TY CỔ PHẦN ĐỨC VIỆT	Số 164, đường Bưởi, Phường Ngọc Khánh, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	176.952	0,88	0	0																																																	
3	PHẠM THỊ KIM GÁM	343/42 Nguyễn Trọng Tuyển, Phường 1, Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	176.952	0,88	0	0																																																	
		Bỏ phụ lục 01																																																					
6	<p><b>Điểm o Khoản 2 Điều 14: Quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p>o. Việc Tổng Giám đốc đồng thời làm Chủ tịch Hội đồng quản trị phù hợp với quy định của Pháp luật;</p>	<p><b>Bãi bỏ điểm o khoản 2 Điều 14 Điều lệ</b></p>	<p>Theo Nghị định 71/2017/NĐ-CP hiện hành, Chủ tịch Hội đồng quản trị không được kiêm nhiệm chức danh Giám đốc (Tổng giám đốc) của cùng 01 công ty đại chúng</p>																																																				
7	<p><b>Khoản 2 Điều 21. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p>2. Hội đồng quản trị phải chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo quyết định của Đại hội đồng cổ đông và các tài liệu giải trình dự thảo</p>	<p>Sửa thành:</p> <p><b>Điều 21. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p>2. Hội đồng quản trị phải chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo quyết định của Đại hội đồng cổ đông và các tài</p>	<p>- Quy định cách thức gửi tài liệu để thuận tiện trong quá trình thực hiện.</p>																																																				



TT	Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi bổ sung	Lí do sửa đổi/căn cứ (nếu có)
	<p>quyết định. Phiếu lấy ý kiến kèm theo dự thảo quyết định và tài liệu giải trình phải được gửi bằng phương thức bảo đảm đến được địa chỉ đăng ký của từng cổ đông. Hội đồng quản trị phải đảm bảo gửi, công bố tài liệu cho các cổ đông trong một thời gian hợp lý để xem xét biểu quyết và phải gửi ít nhất mười (10) ngày trước ngày hết hạn nhận phiếu lấy ý kiến.</p>	<p>liệu giải trình dự thảo quyết định. Phiếu lấy ý kiến kèm theo dự thảo quyết định phải được gửi bằng phương thức bảo đảm đến được địa chỉ đăng ký của từng cổ đông. Riêng tài liệu khác kèm theo thì trường hợp tài liệu không được gửi kèm, phiếu lấy ý kiến phải nêu rõ đường dẫn đến toàn bộ tài liệu để các cổ đông có thể tiếp cận. Hội đồng quản trị phải đảm bảo gửi, công bố tài liệu cho các cổ đông trong một thời gian hợp lý để xem xét biểu quyết và phải gửi ít nhất mười (10) ngày trước ngày hết hạn nhận phiếu lấy ý kiến.</p>	
	<p><b>Khoản 8 Điều 21. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p>8. Quyết định được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản phải được số cổ đông đại diện ít nhất 75% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết chấp thuận và có giá trị như quyết định được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.</p> <p>Tất cả các vấn đề được cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên hoặc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bất thường quyết định đều có thể được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản, ngoại trừ các trường hợp phải thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông như quy định tại Khoản 2, Điều 20</p>	<p>Sửa thành: <b>Điều 21. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p>8. Quyết định được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản phải được số cổ đông đại diện ít nhất 75% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết chấp thuận và có giá trị như quyết định được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.</p> <p>Tất cả các vấn đề được cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên hoặc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bất thường quyết định đều có thể được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản, ngoại trừ các trường hợp phải thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông: bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên; loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán; việc tổ chức lại hay giải thể doanh nghiệp; dự án đầu tư giao dịch mua, bán tài sản Công ty hoặc các chi nhánh thực hiện có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty tính theo Báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán.</p>	<p>Việc sửa này căn cứ vào Khoản 2 Điều 143 Luật doanh nghiệp cho phù hợp</p>
	<p><b>Điểm d Khoản 4 Điều 24: Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị:</b> d) Thành viên Hội đồng quản trị không được là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu của Giám đốc, Tổng giám</p>	<p><b>- Bỏ điểm d Khoản 4 Điều 24 Điều lệ</b></p> <p><b>- Bổ sung thêm điểm e) vào Khoản 4 Điều 24 Điều lệ:</b></p>	<p>Do Điểm này theo Điều 151 khoản 1 điểm d Luật doanh nghiệp thì tiêu chuẩn này chỉ áp dụng Đối với công ty con mà Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ</p> <p><b>- Bổ sung cho phù hợp với luật hiện hành.</b></p>



TT	Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi bổ sung	Lí do sửa đổi/căn cứ (nếu có)
	đốc và người quản lý khác của công ty; không được là người có liên quan của người quản lý, người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý công ty mẹ.	e) Thành viên Hội đồng quản trị của 01 công ty đại chúng không được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị tại quá 05 công ty khác	
	<p><b>Khoản 1 Điều 26. Chủ tịch Hội đồng quản trị</b></p> <p>1. Hội đồng quản trị phải lựa chọn trong số các thành viên Hội đồng quản trị để làm Chủ tịch. Trừ khi Đại hội đồng cổ đông quyết định khác, Chủ tịch Hội đồng quản trị không kiêm nhiệm chức vụ Tổng Giám đốc của Công ty. Việc Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức Tổng Giám đốc phải được phê chuẩn hàng năm tại Đại hội đồng cổ đông thường niên và phải phù hợp với quy định của pháp luật</p>	<p>Sửa thành:</p> <p><b>Điều 26. Chủ tịch Hội đồng quản trị</b></p> <p>1. Hội đồng quản trị phải lựa chọn trong số các thành viên Hội đồng quản trị để làm Chủ tịch. Trừ khi Đại hội đồng cổ đông quyết định khác, Chủ tịch Hội đồng quản trị không kiêm nhiệm chức vụ Tổng Giám đốc của Công ty.</p>	<p>Theo Nghị định 71/2017/NĐ-CP hiện hành, Chủ tịch Hội đồng quản trị không được kiêm nhiệm chức danh Giám đốc (Tổng giám đốc) của cùng 01 công ty đại chúng.</p>
6	<p><b>Điểm b Khoản 3 Điều 30. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng Giám đốc</b></p> <p>b. Quyết định tất cả các vấn đề không cần phải có Nghị quyết của Hội đồng quản trị liên quan đến công việc kinh doanh hằng ngày của công ty theo những thông lệ quản trị tốt nhất đảm bảo hiệu quả sản xuất kinh doanh;</p>	<p>Sửa điểm b khoản 3 Điều 30 thành:</p> <p>b. Quyết định tất cả các vấn đề không cần phải có Nghị quyết của Hội đồng quản trị liên quan đến công việc kinh doanh hằng ngày của công ty theo những thông lệ quản trị tốt nhất đảm bảo hiệu quả sản xuất kinh doanh nhưng không được vượt quá thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị đã quy định trong điều lệ này (và hoặc) quy định trong văn bản phân quyền, uỷ quyền của Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng quản trị cho Tổng giám đốc;</p>	<p>Sửa lại cho phù hợp với thực tế.</p>
8	<p><b>Điều 52. Ngày hiệu lực</b></p> <p>1. Bản điều lệ này gồm 21 chương 52 điều được Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Thực phẩm Hữu Nghị nhất trí thông qua ngày 01 tháng 07 năm 2017 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của Điều lệ này.</p> <p>2. Điều lệ này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 07 năm 2017.</p> <p>3. Điều lệ được lập thành mười (10) bản, có giá trị như nhau, trong đó:</p> <p>a. Một (01) bản nộp tại</p>	<p>Sửa thành:</p> <p><b>Điều 52. Ngày hiệu lực</b></p> <p>1. Bản điều lệ này gồm 21 chương 52 điều đã được Đại hội đồng cổ đông công ty cổ phần thực phẩm Hữu Nghị nhất trí thông qua ngày 09/06/2020 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của Điều lệ này. Tất cả các cổ đông công ty, cán bộ, công nhân trong công ty phải thực hiện nghiêm chỉnh bản Điều lệ này. Trong quá trình thực hiện nếu có điều nào không còn phù hợp, thì Đại hội đồng cổ đông xem xét quyết định sửa đổi bổ sung cho phù hợp.</p> <p>2. Điều lệ này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 09/06/2020, được lập thành</p>	<p>Cho phù hợp với tình hình thực hiện</p>



TT	Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi bổ sung	Lí do sửa đổi/căn cứ (nếu có)
	<p>Phòng công chứng Nhà nước của địa phương</p> <p>b. Năm (05) bản đăng ký tại cơ quan chính quyền theo quy định của Ủy ban nhân dân Tỉnh, Thành phố;</p> <p>c. Bốn (04) bản lưu giữ tại Trụ sở chính của Công ty.</p> <p>4. Điều lệ này là duy nhất và chính thức của Công ty.</p> <p>5. Các bản sao hoặc trích lục Điều lệ Công ty có giá trị khi có chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị.</p> <p>Họ, tên, chữ ký của người đại diện theo pháp luật của Công ty./.</p>	<p>mười (10) bản, có giá trị như nhau.</p> <p>a. Một (01) bản nộp tại Phòng công chứng Nhà nước của địa phương;</p> <p>b. Năm (05) bản đăng ký tại cơ quan chính quyền theo quy định của Ủy ban nhân dân Tỉnh, Thành phố;</p> <p>c. Bốn (04) bản lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.</p> <p>3. Điều lệ này là duy nhất và chính thức của Công ty.</p> <p>4. Các bản sao hoặc trích lục Điều lệ công ty có giá trị khi có chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc tối thiểu một phần hai (1/2) tổng số thành viên Hội đồng quản trị hoặc người được Chủ tịch Hội đồng quản trị ủy quyền bằng văn bản.</p>	

Kính trình Đại hội xem xét, thông qua và uỷ quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị sửa đổi toàn văn Điều lệ và ký ban hành theo nội dung Đại hội đồng cổ đông thường niên đã thông qua trên đây.

Trân trọng cảm ơn!

**Nơi nhận:**

- Cổ đông
- Thành phần tham dự họp;
- Lưu VT, VP HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CHỦ TỊCH**



**Trịnh Trung Hiếu**



**CÔNG TY CỔ PHẦN  
THỰC PHẨM HỮU NGHỊ**

Số: A2/TTr-TPHN

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 15 tháng 04 năm 2020

## **TỜ TRÌNH**

**Thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp về ngành nghề đăng ký kinh doanh và uỷ quyền cho Hội đồng quản trị**

**Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 Công ty**

- ✓ Tên doanh nghiệp: CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM HỮU NGHỊ
- ✓ Mã số doanh nghiệp/Mã số thuế: 0102109239

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp về ngành nghề kinh doanh như sau:

**1. Bổ sung ngành, nghề kinh doanh sau** (kê khai trong trường hợp doanh nghiệp thông báo bổ sung ngành, nghề kinh doanh vào danh sách ngành, nghề kinh doanh đã đăng ký với cơ quan đăng ký kinh doanh):

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh được bổ sung	Mã ngành	Ghi chú
01	Bán lẻ thực phẩm, đồ uống chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp.	4711	
02	Dịch vụ đóng gói	8292	
03	Xay xát và sản xuất bột thô - Sản xuất bột thô	1061	
04	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu - Sản xuất súp và nước xuyt; - Sản xuất thực phẩm đặc biệt như: đồ ăn dinh dưỡng, sữa và các thực phẩm dinh dưỡng, thức ăn cho trẻ nhỏ, thực phẩm có chứa thành phần hoóc môn; - Sản xuất gia vị, nước chấm, nước sốt như sốt madonnê, bột mù tạc và mù tạc; - Sản xuất giấm; - Sản xuất mật ong nhân tạo và kẹo; - Sản xuất thực phẩm chế biến sẵn dễ hỏng như: bánh sandwich, bánh pizza.	1079	
05	Sản xuất các sản phẩm khác từ giấy và bìa chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Sản xuất giấy viết, giấy in; - Sản xuất giấy in cho máy vi tính; - Sản xuất giấy tự copy khác; - Sản xuất giấy phết hồ sẵn và giấy dính; - Sản xuất phong bì, bưu thiếp; - Sản xuất sổ sách,	1709	



STT	Tên ngành, nghề kinh doanh được bổ sung	Mã ngành	Ghi chú
	sổ kế toán, bì a rời, an-bum và các đồ dùng văn phòng phẩm tương tự dùng trong giáo dục và thương mại; - Sản xuất hộp, túi, túi dệt, giấy tóm tắt bao gồm sự phân loại đồ dùng văn phòng phẩm bằng giấy; - Sản xuất giấy dán tường và giấy phủ tường tương tự bao gồm giấy có phủ chất dẻo và giấy dán tường có sợi dệt; - Sản xuất giấy lọc và bì a giấy; - Sản xuất khay đựng trứng và các sản phẩm đóng gói khác được đúc sẵn; - Sản xuất giấy mới từ giấy phế thải;		
06	In ấn	1811	
07	Dịch vụ liên quan đến in	1812	
08	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại	2512	
09	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Mua bán bao bì đóng gói, túi ni lon	4669	
10	Hoạt động dịch vụ sau thu hoạch	0163	
11	Bốc xếp hàng hóa Chi tiết: xếp hàng hóa của khách hàng lên phương tiện vận tải hoặc dỡ hàng hóa của khách hàng từ phương tiện vận tải; bốc vác hàng hóa	5224	
12	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	5621	
13	Dịch vụ ăn uống khác Chi tiết: cung cấp suất ăn theo hợp đồng	5629	
14	Xây dựng nhà để ở	4101	
15	Xây dựng nhà không để ở	4102	
16	Giáo dục tiểu học	8521	
17	Giáo dục trung học cơ sở	8522	
18	Đào tạo sơ cấp	8531	
19	Đào tạo trung cấp	8532	
20	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu	8559	
21	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	8560	
22	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại Chi tiết: Tổ chức sự kiện, hội nghị, hội thảo	8230	

**2. Bỏ ngành, nghề kinh doanh sau** (kê khai trong trường hợp doanh nghiệp thông báo bỏ ngành, nghề kinh doanh khỏi danh sách ngành, nghề kinh doanh đã đăng ký với cơ quan đăng ký kinh doanh):

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh được bỏ khỏi danh sách đã đăng ký	Mã ngành	Ghi chú
01	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761	



STT	Tên ngành, nghề kinh doanh được bỏ khỏi danh sách đã đăng ký	Mã ngành	Ghi chú
02	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan <i>Chi tiết: Kinh doanh dầu nhờn;</i>	4661	
03	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721	
04	Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc lào <i>Chi tiết: Mua bán thuốc lá (trừ thuốc lá ngoại)</i>	4634	
05	Sản xuất ô tô và xe có động cơ khác	2910	
06	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520	
07	Vận tải hành khách ven biển và viễn dương	5011	
08	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương	5012	
09	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao	2395	
10	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392	
11	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao	2394	
12	Cắt tạo đá và hoàn thiện đá	2396	
13	Sản xuất đường	1072	
14	Sản xuất thân xe ô tô và xe có động cơ khác, rơ moóc và bán rơ moóc	2920	
15	Sản xuất phụ tùng và bộ phận phụ trợ cho xe ô tô và xe có động cơ khác	2930	
16	Sản xuất mô tô, xe máy	3091	
17	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511	
18	Bán mô tô, xe máy	4541	
19	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác	4513	
20	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4530	
21	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542	
22	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy	4543	

**3. Sửa đổi chi tiết ngành, nghề kinh doanh sau** (kê khai trong trường hợp doanh nghiệp thông báo thay đổi nội dung chi tiết của ngành, nghề kinh doanh đã đăng ký với cơ quan đăng ký kinh doanh):

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh được sửa đổi chi tiết	Mã ngành	Ghi chú
01	Bán buôn hạt ngũ cốc khác, bột mì	4631	Bỏ bán buôn gạo, lúa mì
02	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình <i>Chi tiết: - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự; - Bán buôn văn phòng phẩm; - Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao; - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh;</i>	4649	Bỏ Bán buôn sách, báo, tạp chí



STT	Tên ngành, nghề kinh doanh được sửa đổi chi tiết	Mã ngành	Ghi chú
03	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống <i>Chi tiết: - Bán buôn ngô, hạt ngũ cốc khác; - Bán buôn hoa và cây; - Bán buôn động vật sống (trừ các loại Nhà nước cấm); - Bán buôn thức ăn và nguyên liệu làm thức ăn cho gia súc, gia cầm và thủy sản - Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu khác (trừ gỗ, tre, nứa)</i>	4620	Bỏ bán buôn thóc, lúa mỳ
04	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác <i>Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng - Kinh doanh máy móc, thiết bị toàn bộ phục vụ sản xuất</i>	4659	Bỏ Kinh doanh vật tư phục vụ nuôi trồng thủy hải sản;
05	Bán lẻ mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh <i>Chi tiết: Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh;</i>	4772	Bỏ bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế

#### 4. Ủy quyền:

- Giao và ủy quyền toàn bộ cho Hội đồng quản trị phân công nhân sự, triển khai các thủ tục thay đổi giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp về ngành nghề kinh doanh.
- Giao và ủy quyền toàn bộ cho Hội đồng quản trị tiếp tục rà soát, quyết định việc thay đổi ngành nghề đăng ký kinh doanh không còn phù hợp với tỷ lệ sở hữu nhà đầu tư nước ngoài tại Công ty vào thời điểm Hội đồng quản trị xét thấy phù hợp. Ủy quyền toàn bộ cho Hội đồng quản trị quyết định thay đổi tỷ lệ sở hữu nhà đầu tư nước ngoài tại Công ty khi xét thấy cần thiết vì lợi ích của cổ đông và công ty trên cơ sở quy định của pháp luật.
- Quyết định thay đổi tỷ lệ sở hữu nhà đầu tư nước ngoài tại Công ty sẽ thực hiện công bố thông tin theo quy định của pháp luật hiện hành.

#### Nơi nhân:

- Cổ đông
- Thành phần tham dự họp;
- Lưu VT, VP HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ





Số: A3/TTr-TPHN

Hà Nội, ngày 15 tháng 04 năm 2020

## **TỜ TRÌNH**

**Thông qua việc thay đổi phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán chứng khoán ra công chúng năm 2014 theo Giấy chứng nhận số 70/GCN-UBCK ngày 16/09/2014**

**Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020**

### **Căn cứ:**

- Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ban hành ngày 29/6/2006; Luật số 62/2010/QH12 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán ban hành ngày 24/11/2010;
- Căn cứ khoản 2 Điều 32 Luật số 62/2010/QH12 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2011 quy định về các trường hợp không phải chào mua công khai.
- Nghị định 58/2012/NĐ-CP ngày 20/7/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán; Nghị định 60/2015/NĐ-CP ngày 26/6/2015 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 58/2012/NĐ-CP;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Thực phẩm Hữu Nghị.
- Căn cứ Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên số 221/2014/NQ-TPHN ngày 07/5/2014 và Nghị quyết HĐQT số 01/NQ-TPHN ngày 08/08/2014 thông qua phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành.
- Căn cứ Nghị quyết HĐQT số 06/NQ-TPHN ngày 24/04/2015 về việc sửa đổi, bổ sung, hoàn chỉnh phương án sử dụng tiền thu được từ đợt phát hành, số tiền thu được từ đợt chào bán.
- Căn cứ Giấy chứng nhận số 70/GCN-UBCK ngày 16/09/2014.

### **Nội dung trình:**

**1. Thông qua việc thay đổi phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán chứng khoán ra công chúng năm 2014 theo Giấy chứng nhận số 70/GCN-UBCK ngày 16/09/2014**

+ Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên số 221/2014/NQ-TPHN ngày 07/5/2014 và Nghị quyết HĐQT số 01/NQ-TPHN ngày 08/08/2014 thông qua phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành như sau:

Stt	Mục đích sử dụng vốn	Số tiền sử dụng (Đồng)	Thời gian dự kiến sử dụng số tiền
1	Dự án nhà máy Bình Dương	58.992.385.999	Quý 4/2014 đến Quý 3/2015





2	Mua lại quyền sử dụng đất của Công ty thực phẩm Miền Bắc tại Hà Nam	20.000.000.000	Quý 4/2014 đến Quý 1/2015
3	Mua lại quyền sử dụng đất tại Khu công nghiệp Đồng Văn để di dời nhà máy Hà Nội	12.558.544.001	Quý 4/2014 đến Quý 3/2015
	<b>Tổng cộng</b>	<b>91.550.930.000</b>	

Sau khi kết thúc đợt phát hành, Công ty cổ phần thực phẩm Hữu Nghị đã thu được đầy đủ số tiền **91.550.930.000** đồng từ đợt chào bán (Báo cáo kết quả phát hành ngày 20/11/2014 đã gửi UBCKNN). Trong quá trình triển khai sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán, Công ty đã giải ngân đầy đủ số tiền vào Dự án nhà máy Bình Dương. Tuy nhiên, đối với số tiền dự kiến mua lại quyền sử dụng đất tại Hà Nam, do quá trình xem xét hồ sơ pháp lý không đủ điều kiện chuyển nhượng để Công ty mua lại quyền sử dụng đất nên HĐQT Công ty đã tiến hành điều chỉnh, bổ sung phương án sử dụng vốn cho phù hợp (bổ sung vốn lưu động) để đáp ứng nhu cầu phục vụ sản xuất kinh doanh và đảm bảo hiệu quả sử dụng vốn cao nhất cho các cổ đông và cho Công ty. Vì những lý do đó, Hội đồng quản trị Công ty đã có Nghị quyết số 06/NQ-TPHN ngày 24/04/2015 về việc sửa đổi, bổ sung, hoàn chỉnh phương án sử dụng tiền thu được từ đợt phát hành, số tiền thu được từ đợt chào bán được sử dụng như sau:

Stt	Mục đích sử dụng vốn	Số tiền sử dụng	Thời gian
1	Dự án nhà máy Bình Dương	58.992.385.999	Quý 4/2014 đến Quý 1/2016
2	Bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh (trả nợ vay lưu động tại các ngân hàng)	32.558.544.001	Quý 4/2014 đến Quý 4/2015
	<b>Tổng</b>	<b>91.550.930.000</b>	

Công ty cổ phần Thực phẩm Hữu Nghị đã sử dụng toàn bộ số tiền 91.550.930.000 đồng thu được từ đợt chào bán cho đúng các mục đích nêu tại Nghị quyết HĐQT số 06/NQ-TPHN ngày 24/04/2015 nêu trên và trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua toàn bộ nội dung về việc thay đổi phương án sử dụng vốn từ đợt chào bán nói trên để hoàn thiện hồ sơ pháp lý về đợt chào bán theo Giấy chứng nhận số 70/GCN-UBCK ngày 16/09/2014.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu Công ty

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Trịnh Trung Hiếu







Số: A5/TTr-TPHN

Hà Nội, ngày 15 tháng 04 năm 2020

## TỜ TRÌNH

(V/v: Phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2019)

**Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020**

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Thực phẩm Hữu nghị đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 01/7/2017;

Căn cứ kết quả hoạt động kinh doanh năm 2019 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán An Việt

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 xem xét và thông qua phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2019 như sau:

STT	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)
1	Lợi nhuận trước thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2019	52,003,551,194
2	Thuế Thu nhập doanh nghiệp phải nộp năm 2019	11,157,737,574
3	Lợi nhuận sau thuế năm 2019 dùng để trích lập các quỹ (LNST) ((3)=(1)-(2))	40,845,813,620
4	Trích lập Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ	
5	Trích lập Quỹ đầu tư phát triển (15% LNST năm 2019)	6,126,872,043
6	Quỹ khen thưởng phúc lợi (5% LNST năm 2019)	2,042,290,681
7	Quỹ khen thưởng Ban điều hành	500,000,000
8	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối năm 2018	36,021,911,583
9	Lợi nhuận chưa thực hiện do lãi đánh giá chênh lệch đánh giá cuối năm	0
9	Lợi nhuận còn lại có thể phân phối ((10)=(3)-(4)-(5)-(6)-(7)+(8)-(9))	68,198,562,479
10	Tỷ lệ cổ tức : 0%/vốn điều lệ	0
11	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối năm 2019 ((12)=(10)-(11))	68,198,562,479

Đề nghị Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 thông qua phương án Phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2019 như trên và ủy quyền cho Hội đồng Quản trị triển khai thực hiện theo quy định Pháp luật và Điều lệ Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và quyết định.

Trân trọng cảm ơn.

Nơi nhận: ✓

- Các cổ đông
- Lưu VP HĐQT

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH  
CÔNG TY  
CỔ PHẦN  
THỰC PHẨM  
HỮU NGHỊ  
TRUNG TRƯNG HIẾU



Số: A6/TTr-TPHN

Hà Nội, ngày 15 tháng 4 năm 2020

**TỜ TRÌNH**

**V/V Lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2020**

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 do Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam ban hành và thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Thực phẩm Hữu Nghị đã được sửa đổi và thông qua ngày 01/7/2017.
- Căn cứ vào danh sách các Công ty kiểm toán độc lập đã được Bộ tài chính và UBCKNN chấp thuận kiểm toán cho các Công ty niêm yết.

Trên cơ sở thống nhất với Ban kiểm soát về việc tiếp tục lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập năm 2020 để thực hiện việc kiểm toán năm 2020 cho Công ty Cổ phần Thực phẩm Hữu Nghị,

Hội đồng quản trị thống nhất trình Đại hội đồng cổ đông thông qua danh sách các công ty kiểm toán độc lập để lựa chọn đơn vị kiểm toán 2020 như sau:

1. Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn A&C (A&C)
2. Công ty TNHH Kiểm toán VACO (VACO)
3. Công ty TNHH Kiểm toán An Việt (ANVIET)
4. Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn AHY (AHY)
5. Công ty TNHH PKF Việt Nam (PKF)

Việc lựa chọn một trong số các đơn vị kiểm toán nêu trên cho năm 2020 sẽ thực hiện như sau: Ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán cho kỳ Báo cáo tài chính soát xét bán niên và Báo cáo tài chính năm 2020 và công bố thông tin theo quy định của pháp luật hiện hành.

Trân trọng cảm ơn.

Nơi nhận: ✓

- Các cổ đông
- Lưu VP HĐQT

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



**Trịnh Trung Hiếu**



**CÔNG TY CP THỰC PHẨM  
HỮU NGHỊ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: A7/TTr- TPHN

Hà Nội, ngày 15 tháng 04 năm 2020

## **TỜ TRÌNH**

*(V/v: Dự kiến phương án chia cổ tức năm 2020)*

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020**

*Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Thực phẩm Hữu nghị đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 01/7 /2017;*

*Căn cứ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 trình trước đại hội.*

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua phương án dự kiến chia cổ tức năm 2020 như sau:

Dự kiến mức cổ tức 2020 là: 10% trên vốn điều lệ, tương đương 1.000đ/ Cổ phiếu.

Đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án chia cổ tức dự kiến như trên và ủy quyền cho Hội đồng Quản trị triển khai thực hiện theo quy định Pháp luật và Điều lệ Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và quyết định.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận: ✓

- Các cổ đông tham dự họp
- Lưu VPHDQT

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Trịnh Trung Hiếu**



## TỜ TRÌNH

Về việc *Quy tụ lao HĐQT và BKS, Thụ kí HĐQT năm 2020*

**Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**

### 1. Báo cáo về việc chi thù lao năm 2019

Hội đồng Quản trị báo cáo Đại hội đồng cổ đông về việc chi thù lao năm 2019 cho HĐQT và Ban Kiểm soát, thụ kí HĐQT như sau:

Tổng thù lao và thu nhập khác của các thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát là: **3,6 tỷ đồng**, chi tiết như sau:

- Thù lao và thu nhập khác của HĐQT là: 2,98 tỷ đồng
- Thù lao và thu nhập khác của Ban kiểm soát là: 0,62 tỷ đồng

### 2. Kế hoạch chi thù lao năm 2020, và thưởng kế hoạch lợi nhuận năm 2020.

- Căn cứ cơ cấu HĐQT và BKS, thụ kí HĐQT được ĐHCĐ phê chuẩn;
- Căn cứ Kế hoạch kinh doanh năm 2019 của Công ty CP Thực phẩm Hữu Nghị
- Căn cứ yêu cầu về công tác quản trị và giám sát các hoạt động kinh doanh trong năm 2019, Hội đồng Quản trị đề nghị Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn:

+ Quỹ thù lao cho Hội đồng quản trị, thụ kí HĐQT và Ban Kiểm soát năm 2020 Là: **4.8 tỷ đồng (Bốn tỷ tám trăm triệu đồng). Đã bao gồm cả thuế thu nhập cá nhân 10%.**

+ Mức phân bổ cụ thể cho từng Thành viên sẽ giao cho Hội đồng Quản trị quyết định phù hợp với kết quả Kinh doanh năm 2020 của Công ty.

+ Thưởng cho Hội đồng quản trị, Ban điều hành, ban kiểm soát đạt kế hoạch về lợi nhuận năm 2020 là: **500.000.000đ (Năm trăm triệu đồng chẵn)**

Kính trình Đại hội xem xét thông qua!

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhân:

-Thành phần tham dự họp;

-Lưu VT, VP HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



Trịnh Trung Hiếu



Số: A9/TTr-TPHN

Hà Nội, ngày 29 tháng 05 năm 2020

## TỜ TRÌNH

V/v bổ sung 02 thành viên Ban kiểm soát

**Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020**

- Căn cứ luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 (Luật Doanh nghiệp số 68)

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Thực phẩm Hữu Nghị đã được sửa đổi và thông qua ngày 01/7/2017

- Căn cứ vào tình hình thực tế: 02 thành viên Ban kiểm soát hiện tại thì 01 thành viên BKS nghỉ việc tại Công ty; 01 thành viên có đơn xin từ nhiệm chức danh thành viên BKS. Do vậy, BKS hiện đang khuyết 02 thành viên theo quy định tại Điều lệ Công ty Cổ phần Thực phẩm Hữu Nghị.

Hội đồng quản trị Công ty đã họp thống nhất xin ý kiến Đại hội đồng Cổ đông thường niên thông qua nội dung sau: Bầu bổ sung 02 thành viên BKS theo hồ sơ đề cử chi tiết kèm theo.

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét và thông qua.

Tờ trình này thay thế cho Tờ trình số A9/TTr-TPHN ngày 15/4/2020.

Trân trọng./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- VPHĐQT.
- Lưu: VT,

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Trịnh Trung Hiếu